

điện quang



Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ ĐIỆN QUANG

TIÊN PHONG SÁNG TẠO, VỮNG BƯỚC THÀNH CÔNG



2013

Dien Quang Annual Report

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Web: www.dienquang.com



Là một công ty công nghệ nên yếu tố “sáng tạo” luôn được Điện Quang đặt lên hàng đầu, đó chính là lý do Điện Quang đưa “sáng tạo” làm giá trị đầu tiên trong chuỗi ba giá trị cốt lõi mà Điện Quang luôn hướng tới. Điện Quang thấu hiểu rằng việc phát huy tối đa các giá trị văn hóa đã được xây dựng và hoàn thiện qua nhiều thế hệ người Điện Quang chính là nền tảng giúp Công ty luôn vững bước thành công trong thời gian tới.



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ Tr. 5	KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ HÀNG ĐẦU Tr. 6-13	<ul style="list-style-type: none"> • Các thông tin tổng quát 7 • Các đơn vị trực thuộc 7 • Các mốc son lịch sử 8 • Dấu ấn công nghệ 8 • Sản phẩm mới 2013 10 • Các danh hiệu cao quý 12
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Tr. 14-24	<ul style="list-style-type: none"> • Tầm nhìn – sứ mệnh 14 • Giá trị cốt lõi – định vị sản phẩm 15 • Các trách nhiệm cam kết 16 • Cơ cấu tổ chức nhân sự và người lao động 20 • Quản trị rủi ro 22 • Thông điệp gửi các đối tác 24 	
TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH TRONG MỘT NĂM ĐẦY THÁCH THỨC Tr. 25-74	<ul style="list-style-type: none"> • Ban Điều hành và HĐQT 26 • Báo cáo hoạt động trong năm 2013 28 • Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 41 • Báo cáo tài chính hợp nhất 45 	
MÔI TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG Tr. 75-78		



24

Thông điệp Của Chủ tịch HĐQT

Kính thưa Quý vị cổ đông và các nhà đầu tư kính mến,

Năm 2013 là cột mốc quan trọng đánh dấu sự kiện 40 năm thành lập và phát triển của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành cùng tập thể CBCNV Công ty đã nỗ lực vượt qua những khó khăn để đưa thương hiệu Điện Quang tỏa sáng ở cả thị trường nội địa và xuất khẩu với tốc độ tăng trưởng doanh thu so với năm trước là 26% (vượt kế hoạch 14,7%) và tăng trưởng lợi nhuận trước thuế 149,7% (vượt 134,6% kế hoạch). Khẩu hiệu **"Sáng tạo - Rộng lượng - Trách nhiệm"** luôn được tập thể người lao động Điện Quang thấu hiểu và vận dụng một cách hiệu quả, khi không ngừng sáng tạo để nghiên cứu và đưa vào thương mại hóa trong năm qua hơn 200 sản phẩm mới bên cạnh việc tiếp tục cải tiến chất lượng và hạ giá thành của các dòng sản phẩm truyền thống. Mỗi sản phẩm được nghiên cứu và đưa ra thị trường của Công ty đều hướng đến nhu cầu, lợi ích của người tiêu dùng và Điện Quang luôn xem đó là trách nhiệm để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và hạ giá bán sản phẩm. Sự chia sẻ những thành công của Điện Quang với cộng đồng cũng được Công ty đặc biệt quan tâm thông qua hàng loạt các chương trình như: cứu trợ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt; tặng quà cho trẻ em mồ côi, tàn tật và người già neo đơn; tài trợ chương trình ánh sáng học đường cho các trường học tại nhiều vùng miền trong cả nước; tài trợ hệ thống chiếu sáng cho các công trình văn hóa, lịch sử...

Bên cạnh đó, trong năm qua, Điện Quang cũng đã vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì để ghi nhận những đóng góp không mệt mỏi của tập thể người lao động Điện Quang trong suốt 40 năm qua. Đây là một phần thưởng tinh thần và là động lực to lớn để Điện Quang ngày càng phát triển.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng của Quý vị cổ đông, sự hỗ trợ nhiệt tình của các Nhà cung cấp, Đại lý, các Khách hàng trong và ngoài nước đã giúp cho Công ty vượt qua những khó khăn và có một năm 2013 thực sự tỏa sáng.

Xin kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt./.

Chủ tịch HĐQT

HỒ QUỲNH HƯNG



KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ HÀNG ĐẦU

TRỤ SỞ VĂN PHÒNG CÔNG TY

Địa chỉ: 121-123-125 Hàm Nghi,
phường Nguyễn Thái Bình,
quận 1, Tp. HCM.
Điện Thoại: +84.8.38290135
Hotline: +84.19001257
Fax: +84.8.38251518
Email: info@dienquang.com
Website: www.dienquang.com

CÁC XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT

- XÍ NGHIỆP ĐÈN ỒNG**
Sản xuất các loại bóng đèn huỳnh quang, compact và các bán thành phẩm.
- XÍ NGHIỆP ỒNG THỦY TINH**
Sản xuất đèn compact, đèn tròn, ống thủy tinh, máng, chóa và các bán thành phẩm đèn dây dẫn.
- CHI NHÁNH ĐỒNG AN**
Sản xuất các loại bóng đèn huỳnh quang, compact, ballast...
- XÍ NGHIỆP THỦY TINH PHẢI LẠI**
Sản xuất bóng đèn huỳnh quang và thủy tinh các loại.

CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

- CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐIỆN QUANG**
Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm, nguyên phụ liệu trong ngành chiếu sáng và thiết bị điện.
- CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN QUANG**
Mua bán lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện - điện tử và linh kiện phụ tùng. Mua bán thiết bị âm thanh, thiết bị viễn thông.
- CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN QUANG**
Mua bán nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng, thiết bị ngành chiếu sáng, thiết bị vật tư ngành điện, thiết bị điện dân dụng và công nghiệp. Tư vấn thiết kế và thi công các hệ thống M&E công nghiệp và dân dụng, hệ thống tự động hóa, các hệ thống trung và hạ thế, các hệ thống chiếu sáng công cộng...
- CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐIỆN TỬ ĐIỆN QUANG**
Sản xuất linh kiện điện tử, lắp ráp linh kiện – bo mạch cho đèn LED. Mua bán các loại sản phẩm và linh kiện điện tử.

CÔNG TY LIÊN DOANH VIETVEN

Sản xuất và kinh doanh bóng đèn tiết kiệm điện tại Venezuela.

ĐIỆN QUANG - THÔNG TIN TỔNG QUÁT



Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003095 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 3 tháng 2 năm 2005.

Hiện nay, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty số 0300363808 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 20 tháng 9 năm 2013 (thay đổi lần thứ 11).

Vốn điều lệ: 244.246.790.000 đồng

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ và các giải pháp trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện.

Tư vấn thiết kế và thi công hệ thống M&E công nghiệp & dân dụng, hệ thống tự động hóa, các hệ thống trung - hạ thế đến 35KvA, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, các hệ thống chiếu sáng công cộng...

Cung cấp dịch vụ kiểm tra, phân tích lỗi kỹ thuật, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị đo lường và cấp giấy chứng nhận sản phẩm.

Từ khi bắt đầu đi vào hoạt động năm 1973, Điện Quang đã xác định ngành nghề hoạt động là chuyên sâu trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện đồng thời cam kết cung cấp cho người tiêu dùng những sản phẩm chất lượng cao. Hiện nay, Điện Quang đã cung cấp ra thị trường hơn 700 sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện các loại theo định hướng “An toàn – Tiết kiệm – Thân thiện môi trường”, với các dòng sản phẩm chính như: đèn Led các loại, đèn huỳnh quang Compact; bộ đèn DoubleWing thế hệ mới; đèn huỳnh quang ống thẳng các loại; đèn sợi đốt nung sáng; đèn bàn và đèn trang trí; máng đèn; chóa đèn dân dụng và công nghiệp; ổ cắm, phích cắm điện chịu nhiệt; các sản phẩm chiếu sáng chống ẩm, chống bụi dùng trong dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp và ngư nghiệp.

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



- 1973** Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang tiền thân là Công ty Điện Quang (Electrolite Inc.) được thành lập vào năm 1973.
- 1979** Bộ Công nghiệp nhẹ thành lập Nhà máy Bóng đèn Điện Quang trên cơ sở sáp nhập các đơn vị: Xí nghiệp Đèn ống (Biên Hoà), Xí nghiệp Ống thủy tinh (Biên Hoà), Xí nghiệp Đèn tròn (12 Tôn Đản - Quận 4 - Tp HCM); đặt trụ sở văn phòng chính tại 96 - 98 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- 1989** Bộ Công nghiệp nhẹ quyết định thành lập Xí nghiệp Liên hợp Bóng đèn Điện Quang trên cơ sở Nhà máy Bóng đèn Điện Quang trực thuộc Liên hiệp Xí nghiệp Sành sứ Thủy Tinh II.
- 1991** Bộ Công nghiệp nhẹ đổi tên Xí nghiệp Liên hợp Bóng đèn Điện Quang thành Công ty Bóng đèn Điện Quang.
- 03/02/2005** Ngày đặc biệt đáng ghi nhớ của Điện Quang trong chiến lược phát triển giai đoạn mới, chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần.
- 02/2007** Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang chính thức niêm yết cổ phiếu công ty tại sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) mã chứng khoán là DQC.
- 2008** Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang đã kí kết hợp đồng liên doanh với Tập đoàn Dầu khí công nghiệp Venezuela để xây dựng khu liên hợp sản xuất bóng đèn tiết kiệm điện tại Venezuela có diện tích 80.000 mét vuông được đặt tại khu công nghiệp – thương mại và dịch vụ tự do Paraguana, Punto Fijo, thuộc bang Phancon (Falcon), Venezuela.

Dấu Ấn Điện Quang

Xuyên suốt quá trình hình thành và phát triển của thương hiệu Điện Quang, từ những ngày đầu đầy gian khó, đến giai đoạn bứt phá lớn mạnh để trở thành thương hiệu đẳng cấp, tạo nên "Dấu ấn Điện Quang" chính là một đường trục duy nhất: **Nắm bắt và làm chủ công nghệ.**

Trước sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ và khuyếch hướng tiêu dùng, Điện Quang đã mạnh dạn trong việc đầu tư con người và cơ sở vật chất để nắm bắt và làm chủ công nghệ. Trong thời gian qua, Điện Quang đã tập trung đầu tư khép kín quy trình từ khâu sản xuất nguyên vật liệu cho đến các sản phẩm hoàn chỉnh. Các loại máy móc thiết bị chính được Công ty nhập từ các hãng có uy tín trong lĩnh vực sản xuất thủy tinh và bóng đèn như TOSHIBA (Nhật Bản), ALCATEL (Pháp), EDWARDS (Anh), KUMHO (Hàn Quốc), FEDERAL (Đài Loan).

Chính nhờ tích hợp công nghệ và đầu tư dây chuyền sản xuất hiện đại, khép kín mà những sản phẩm của Điện Quang luôn được người tiêu dùng đánh giá cao. Mỗi năm, số lượng tiêu thụ sản phẩm tiết kiệm điện đều tăng 20-30%. Đây chính là động lực để Điện Quang tiếp tục nghiên cứu, đầu tư công nghệ để tạo ra sản phẩm tiết kiệm với giá thành phù hợp cho khách hàng.

TIÊN PHONG SÁNG TẠO, VỮNG BƯỚC THÀNH CÔNG

NẮM BẮT VÀ LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ

Năm 2007, nắm bắt được xu thế chiếu sáng hiện đại và xu thế tiêu dùng mới, Điện Quang tiếp tục đầu tư sản xuất các sản phẩm đèn Led với hệ thống 3 dây chuyền hiện đại của Nhật Bản. Những sản phẩm đèn Led được sản xuất theo công nghệ dán linh kiện SMT hoàn toàn tự động và hiện đại nhất hiện nay.

Đèn Led sử dụng nguyên lý phát sáng dựa trên sự tiếp xúc trực tiếp của các hạt điện tử nên đạt hiệu suất sáng cao, có thể tiết kiệm 90% so với bóng đèn sợi đốt và 70% so với các sản phẩm đèn Compact. Thêm vào đó, đèn Led ít tỏa nhiệt khi hoạt động nên đèn có tuổi thọ cao và giúp giảm công suất điều hòa nhiệt độ. Đây được coi là một bước đột phá mới của Điện Quang trong hành trình nắm bắt và làm chủ công nghệ.

Đến nay, công nghệ sản xuất của Điện Quang thuộc vào loại tiên tiến ngang với các nước trong khu vực với các dây chuyền hiện đại, khép kín, nguồn nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra được nghiên cứu và kiểm tra kỹ lưỡng với hệ thống các thiết bị kiểm tra chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

Dấu Ấn Điện Quang

CHẶNG ĐƯỜNG LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ

- 1990**
- Điện Quang trang bị thêm dây chuyền sản xuất bóng đèn huỳnh quang tự động theo công nghệ của hãng Federal - Đài Loan với công suất 900 cái/giờ. Đây là dây chuyền sản xuất bóng đèn huỳnh quang hiện đại nhất vào thời điểm đó, sản phẩm làm ra tạo được sự tin nhiệm cao của người tiêu dùng.
- 1997**
- Đầu tư dây chuyền sản xuất đèn huỳnh quang phi 28 công suất 4 triệu bóng/năm và liên tục cải tiến nâng cấp qua các năm để đáp ứng ngày càng cao về số lượng và chất lượng và cạnh tranh với các sản phẩm ngoại nhập.
- 1998**
- Đầu tư 1 dây chuyền công nghệ hiện đại sản xuất bóng đèn tròn dây tóc xoắn kép có hiệu suất sáng hơn bóng đèn dây tóc xoắn đơn 20% với công suất 12 triệu bóng/năm. Sản phẩm này ra đời đã chiếm được thị phần cao và chinh phục được người tiêu dùng.
- 1999**
- Đầu tư dây chuyền sản xuất Ballast điện tử với công nghệ dập và ép lõi từ tự động, giúp sản phẩm có chất lượng tốt hơn, ổn định hơn.
- 2000**
- Đầu tư mới một lò thủy tinh trung tính hiện đại của hãng NEG (Nhật Bản) có công suất 24 tấn/ngày nhằm chủ động nguồn cung cấp ống thủy tinh cao cấp cho sản xuất bóng đèn với giá cạnh tranh nhất. Đây có thể nói là bước đi táo bạo mang tính đột phá trong đầu tư công nghệ của Công ty, nhằm nâng cao tính cạnh tranh của thương hiệu Điện Quang.
- 2002**
- Đầu tư hơn 200 tỷ đồng cho việc đổi mới thiết bị và công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm.
- 2003**
- Điện Quang trở thành nhà sản xuất bóng đèn đầu tiên tại Việt Nam đã thương mại hóa thành công công nghệ Tricolor Phospho và giới thiệu ra thị trường sản phẩm đèn Điện Quang Max X801 cho chất lượng ánh sáng tốt hơn, giúp bảo vệ mắt trẻ em.
- 2006**
- 2007**
- 2008**
- Điện Quang đã đầu tư thêm các dây chuyền sản xuất sản phẩm tiết kiệm điện với tổng giá trị đầu tư trên 100 tỷ đồng để nâng năng lực sản xuất lên 100 triệu sản phẩm các loại/năm. Cũng trong thời gian này, với định hướng phát triển theo mô hình tập đoàn chuyên sâu trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện, Công ty đã đầu tư và chuyên môn hoá một số lĩnh vực hoạt động trong ngành, vì vậy công ty đã thành lập năm công ty thành viên và hai công ty liên doanh bao gồm: một công ty phân phối, ba công ty tư vấn – thiết kế và thi công các hệ thống M&E công nghiệp và dân dụng, một công ty chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa kỹ thuật phục vụ ngành điện và một công ty sản xuất dây cáp điện và một công ty chuyên sản xuất các mạch điều khiển điện tử và bo mạch cho đèn LED.
- Không chỉ đầu tư công nghệ, mở rộng và nâng cao năng lực sản xuất, Điện Quang còn thực hiện đầu tư ra nước ngoài. Năm 2008, Điện Quang đã ký hợp đồng liên doanh với Tập đoàn Dầu khí Công nghiệp Venezuela để xây dựng khu liên hợp sản xuất bóng đèn tiết kiệm điện Vietven, đặt tại khu công nghiệp – thương mại và dịch vụ tự do Paraguana, thuộc bang Falcon, Venezuela, có diện tích 80.000 m², với công suất thiết kế 74 triệu bóng/năm.
- Ngoài đầu tư cho công nghệ sản xuất, Điện Quang còn quan tâm đến công tác đầu tư cho công nghệ quản lý thông qua việc đầu tư và cập nhật liên tục các phiên bản ERP (Hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp) của hãng Oracle - Mỹ, ISO 9001 và Impact (Mỹ).



Tong năm 2013, Điện Quang đã phát triển 216 sản phẩm mới trên tổng số 700 sản phẩm hiện có của Công ty, trong đó có các dòng sản phẩm mới tiêu biểu như: bóng đèn Led các loại; đèn bàn các loại; đèn DoubleWing - Bộ đèn huỳnh quang thế hệ mới; đèn compact chống ẩm; nhóm Ổ cắm - Phích cắm



NHÓM Ổ CẮM - PHÍCH CẮM

- Đa dạng về mẫu mã, chủng loại đáp ứng nhiều phân khúc từ cao cấp đến bình dân với giá thành hợp lý.
- Hoàn toàn làm bằng nhựa ABS chịu được nhiệt độ cao.
- Ổ cắm có nắp che bảo vệ, an toàn tối đa cho người sử dụng.
- Cầu chì reset tự động ngắt điện khi quá tải.
- Sử dụng công nghệ extra power với lò xo kẹp để tăng độ đàn hồi cho nhíp đồng nên có thể sử dụng được với mọi loại phích cắm khác nhau, dù là loại lớn 5mm đến loại nhỏ 3,8mm. Đây là công nghệ độc quyền của Điện Quang trong khi các sản phẩm khác phải làm ổ riêng cho phích 5mm, ổ riêng cho phích 4mm.
- Năm 2013, rất nhiều mẫu mã đa dạng đáp ứng mọi nhu cầu từ cao cấp đến bình dân đã được ra đời tiêu biểu như:
 - + Ổ cắm đĩa bay UFO có nắp bảo vệ, tăng cường tính an toàn với kiểu dáng hiện đại, thẩm mỹ, phù hợp sử dụng trong không gian sang trọng.
 - + Ổ cắm Điện Quang ECO có kiểu dáng đa dạng: 4 lỗ, 6 lỗ, 8 lỗ với giá thành cạnh tranh.

BÓNG ĐÈN LED CÁC LOẠI - SẢN PHẨM CHIẾU SÁNG CỦA TƯƠNG LAI.

(Là loại đi-ốt phát sáng theo công nghệ bán dẫn LED = Light Emitting Diode.)

- Thiết kế nhỏ gọn. Tiết kiệm điện năng, tuổi thọ 30.000 - 50.000 giờ.
- Trong năm 2013, Điện Quang đã cho ra đời nhiều sản phẩm LED với nhiều chủng loại khác nhau như: Led Bulb thân nhôm, Led Bulb thân nhựa, Led Bulb thân sứ, Led Bulb A50, Led Bulb GL, Led Bulb Downlight, Led tube, Led Panel... Đặc biệt giá cả phù hợp, chỉ còn cao hơn đèn compact cùng độ sáng khoảng 2-3.5 lần nhưng tuổi thọ cao hơn từ 4-5 lần, lượng điện sử dụng chỉ còn 1/2 lần, tạo điều kiện tối đa để thị trường có thể chấp nhận và sử dụng cho cả trong công nghiệp và dân dụng.



ĐÈN BÀN CÁC LOẠI

- Mẫu mã đa dạng, đáp ứng nhiều đối tượng tiêu dùng như: đèn bàn Led cao cấp dùng cho doanh nhân; các loại đèn bàn làm việc và học sinh với giá cả cạnh tranh, chất lượng đảm bảo và kiểu dáng đa dạng.
- Đặc biệt, đèn có thể sử dụng được với nhiều loại bóng thông dụng nên dễ dàng thay thế (các loại đèn phổ thông trên thị trường hiện nay hầu hết sử dụng bóng còi mà Việt Nam không sản xuất nên rất khó tìm bóng thay thế).



ĐÈN COMPACT CHỐNG ẨM

- Thiết kế kín tuyệt đối, đạt chuẩn quốc tế IP 65 có khả năng chống thấm, chống bụi, chống côn trùng.
- Ba loại công suất 20W, 35W, 45W với ánh sáng Daylight, Warmwhite.
- Thích hợp sử dụng ngoài trời, cho chiếu sáng trong sản xuất nông nghiệp (trồng cúc, trồng thanh long.v.v.) và nuôi trồng thủy sản.



ĐÈN DOUBLEWING - BỘ ĐÈN HUỖNG QUANG THẾ HỆ MỚI

(Là đèn huỳnh quang thế hệ mới, thay thế hoàn hảo cho 2 bộ đèn tuýp 1m2, sáng hơn 10%, tiết kiệm điện hơn 25%, giá tương đương.)

- Hiệu suất sáng cao, đặc biệt an toàn cho thị lực trẻ em.
- Dễ lắp đặt, dễ thay thế. Không cần làm trần giả, tiết kiệm chi phí lắp đặt.
- Kiểu dáng thẩm mỹ, hiện đại phù hợp mọi không gian chiếu sáng như: showroom, trường học, siêu thị, nhà hàng, khách sạn.





NHỮNG THÀNH TÍCH NỔI BẬT TRONG NĂM
2013

GIẢI THƯỞNG CÁC NĂM

- Huân chương Độc Lập hạng Nhì, Ba.
- Huân chương Lao Động hạng Nhất, Nhì, Ba.
- Cờ luân lưu của Chính phủ các năm 1997, 1998, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012.
- 13 Huy Chương Vàng tại Hội chợ Quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam.
- Liên tục 18 năm liền được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao, trong đó 7 năm liền được xếp hạng trong danh sách TOPTEN Hàng Việt Nam chất lượng cao.
- Giải thưởng Business Excellence Award 2006 do các Cơ quan Thương vụ của Việt Nam tại nước ngoài bình chọn.
- Liên tục từ năm 2003 đến nay, Điện Quang luôn nhận được giải thưởng Sao vàng Đất Việt do Trung ương hội Doanh nghiệp Trẻ Việt Nam trao tặng.
- Năm 2006, Điện Quang được lựa chọn tham gia vào chương trình “20 thương hiệu hạt giống” và chương trình sản phẩm công nghiệp chủ lực Tp.HCM” do Ủy ban Nhân dân Tp.HCM - ITPC tổ chức. Đây là chương trình trọng điểm hướng đến các doanh nghiệp đã có thế mạnh về chiến lược thương hiệu, có thị trường xuất khẩu... để hỗ trợ doanh nghiệp trở thành các đơn vị chủ lực, đầu tàu cho sự phát triển của kinh tế Tp.HCM.
- Năm 2008 - 2010 - 2012, thương hiệu Điện Quang 3 lần liên tiếp được Chính phủ công nhận là “Thương hiệu Quốc gia”, được sử dụng biểu tượng Vietnam Value trong các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia tại Việt Nam và trên thế giới.
- Năm 2009, đạt giải thưởng Cúp vàng Thương hiệu – Sản phẩm – Uy tín – Chất lượng. Đồng thời trong năm Điện Quang được chứng nhận đạt giải thưởng thương hiệu chứng khoán uy tín năm 2009 và danh hiệu TOP 100 doanh nghiệp niêm yết hàng đầu Việt Nam dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Năm 2010, sản phẩm Điện Quang được dán nhãn Ngôi sao năng lượng Việt do Bộ Công thương cấp chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng.
- Điện Quang đạt giải thưởng hội nhập kinh tế quốc tế lần 2 do Ủy ban Quốc gia và hợp tác Quốc tế bình chọn, nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương đã có thành tích xuất sắc trong việc đưa “Hàng Việt về nông thôn”.
- Năm 2011, thương hiệu Điện Quang đứng đầu ngành điện chiếu sáng trong Top 500 thương hiệu nổi tiếng do VCCI tổ chức. (Dựa trên kết quả dự án khảo sát của Công ty Nghiên cứu thị trường hàng đầu FTA).
- Năm 2011, Điện Quang vinh dự là một trong hai đơn vị đầu tiên tại Việt Nam được nhận “Nhân Xanh Việt Nam” do Bộ Tài nguyên và Môi trường chứng nhận sản phẩm thân thiện với môi trường.
- Năm 2011, Điện Quang đứng trong Top 10 dự án khảo sát “500 sản phẩm và dịch vụ hàng đầu Việt Nam” do người tiêu dùng bình chọn được tổ chức dưới sự bảo trợ của Bộ Công thương.
- Năm 2011, Điện Quang đứng trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do VNR tổ chức dựa theo kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của công ty Vietnam Report.
- Năm 2012 - 2013, Điện Quang nhận giải thưởng cúp vàng, huy chương vàng Vietbuild chất lượng sản phẩm ngành xây dựng – vật liệu xây dựng và trang trí nội ngoại thất do Bộ Xây dựng trao tặng.
- Năm 2012, Điện Quang vinh dự nhận giải thưởng Top 20 sản phẩm Vàng tiêu biểu nhất Việt Nam do hội sở hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng.
- Năm 2013, Điện Quang nhận giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời Báo Kinh Tế Việt Nam trao tặng.
- Năm 2013, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc Điện Quang nhận giải thưởng “100 doanh nhân tiêu biểu – Cúp Thánh Gióng 2013” do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trao tặng.
- Năm 2013, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Điện Quang được vinh danh trong Top 50 nhà lãnh đạo doanh nghiệp xuất sắc nhất.
- Năm 2013, Điện Quang vinh dự được nhận bằng khen “Đơn vị đã có nhiều đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh” do Bộ Khoa học và Công nghệ trao tặng.



1. Điện Quang vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì.
2. Tiếp tục lần thứ 3 được Chính phủ công nhận là “Thương hiệu quốc gia”.
3. 18 năm liền Điện Quang vinh dự nhận danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao”, là một trong 43 đơn vị liên tục dẫn đầu ngành hàng của mình.
4. Điện Quang tiếp tục vinh dự đón nhận giải thưởng Sao vàng đất Việt do TW Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam trao tặng.
5. Liên tiếp đạt giải thưởng cúp vàng và huy chương vàng Vietbuild về chất lượng sản phẩm ngành xây dựng – vật liệu xây dựng và trang trí nội ngoại thất.
6. Điện Quang nhận giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời Báo Kinh Tế Việt Nam trao tặng.
7. Điện Quang vinh dự nhận Cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2012” do Bộ Công thương trao tặng.
8. Năm 2013 Công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ Điện Quang vinh dự nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ “đã có thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ Nghĩa Xã Hội và bảo vệ Tổ quốc từ năm 2010 đến năm 2012”.
9. Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Điện Quang nhận giải thưởng “100 doanh nhân tiêu biểu – Cúp Thánh Gióng 2013” Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trao tặng.
10. Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Điện Quang được vinh danh trong Top 50 nhà lãnh đạo doanh nghiệp xuất sắc nhất.
11. Điện Quang vinh dự nhận bằng khen “Đơn vị đã có nhiều đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh” do Bộ Khoa học và Công nghệ trao tặng.





TẦM NHÌN

Điện Quang định hướng phát triển theo mô hình **tập đoàn đa quốc gia chuyên sâu trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện**.

SỨ MỆNH

- Điện Quang cam kết mang đến cho người tiêu dùng các sản phẩm “**An toàn - Tiết kiệm - Thân thiện môi trường**”.
- Điện Quang cam kết mang đến sự thỏa mãn **tốt nhất** cho khách hàng.
- Điện Quang coi **con người** là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định tạo nên sự thành công.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

“ **SÁNG TẠO - RỘNG LƯỢNG - TRÁCH NHIỆM** ”

“ SÁNG TẠO ”

Điện Quang luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho mỗi thành viên **dám nghĩ dám làm khác biệt** vì sự phát triển thịnh vượng và bền vững của Công ty.

“ RỘNG LƯỢNG ”

Điện Quang coi **rộng lượng** là **nền tảng để phát huy sáng tạo** và tập hợp **trí tuệ tập thể**.

“ TRÁCH NHIỆM ”

Điện Quang luôn hành động với trách nhiệm cao nhất vì lợi ích của **3 ông chủ: khách hàng, cổ đông và người lao động**.

ĐỊNH VỊ SẢN PHẨM

“ **AN TOÀN - TIẾT KIỆM - THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG** ”

“ AN TOÀN ”

Vì **sức khỏe và sự an toàn của con người**, Điện Quang định hướng phát triển các **sản phẩm và công nghệ an toàn**.

“ TIẾT KIỆM ”

Vì **trách nhiệm với cộng đồng**, Điện Quang luôn hướng tới các **sản phẩm và công nghệ tiết kiệm**.

“ THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG ”

Vì **một xã hội phát triển bền vững**, Điện Quang luôn hướng tới các **sản phẩm và công nghệ thân thiện môi trường**.



CAM KẾT VỀ SẢN PHẨM



Cung cấp thông tin sản phẩm đầy đủ trung thực

Cung cấp thông tin đầy đủ và trung thực đến người sử dụng là bổn phận của mọi nhà sản xuất. Điều này càng quan trọng hơn đối với các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn và tính mạng của người dùng như là thiết bị điện. Điện Quang đảm bảo việc cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng và trung thực về sản phẩm để người sử dụng có thể lựa chọn các sản phẩm phù hợp nhất với nhu cầu sử dụng.

Hiện nay, các sản phẩm của Điện Quang đều được in trực tiếp phần hướng dẫn sử dụng sản phẩm lên bao bì sản phẩm, đây chính là cơ sở quan trọng giúp người tiêu dùng yên tâm lựa chọn sản phẩm mang thương hiệu Điện Quang để sử dụng một cách an toàn và hiệu quả cho bản thân, gia đình và môi trường sống.

Ngoài ra, Điện Quang chú trọng, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền hướng dẫn người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng các sản phẩm chiếu sáng, thiết bị điện An toàn- Tiết kiệm- Thân thiện môi trường thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Nhằm mang đến cho người tiêu dùng những sản phẩm chất lượng cao, hiện đại, mẫu mã đẹp đáp ứng được tối đa nhu cầu sử dụng của người dùng, ngoài việc đa dạng hóa sản phẩm, Điện Quang không ngừng đầu tư về chiều sâu để nâng cao chất lượng của sản phẩm. Bên cạnh các dòng sản phẩm truyền thống như đèn huỳnh quang, đèn compact, máng chóa đèn các loại, ổ cắm phích cắm... Điện Quang đã phát triển nhiều dòng sản phẩm có tính năng nổi trội như đèn compact chống ẩm đạt chuẩn quốc tế IP65, đèn DoubleWing – thế hệ đèn huỳnh quang mới nhất hiện nay, đèn compact maxX siêu bền với tuổi thọ lên đến 10.000h. Từ năm 2007 với việc nắm bắt xu hướng chiếu sáng hiện đại, Điện Quang đã bắt đầu đầu tư nghiên cứu công nghệ chiếu sáng LED, đến nay Điện Quang đã cung cấp ra thị trường nhiều loại sản phẩm đèn LED với đặc tính nổi trội về tuổi thọ cao và tiết kiệm điện như Led Bulb thân nhôm, Led bulb thân nhựa, Led Bulb thân sứ, Led Bulb A50, Led Bulb GL, Led Bulb Downlight, Led tube, Led Panel... đáp ứng các nhu cầu khác nhau cho chiếu sáng dân dụng và công nghiệp.

Thu hồi sản phẩm

Với trách nhiệm cao nhất của nhà sản xuất đối với người tiêu dùng, bên cạnh việc xây dựng hệ thống kiểm soát đảm bảo chất lượng, Điện Quang cam kết thu hồi và thay thế các sản phẩm hư hỏng hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng.

Điện Quang không ngừng nâng cấp, đổi mới các quy chế liên quan đến chính sách hậu mãi để tạo điều kiện tốt nhất đáp ứng các nhu cầu của khách hàng. Điện Quang đã xây dựng 4 trung tâm phân phối và bảo hành sản phẩm với các chính sách bảo hành thuận tiện dễ dàng.

Trong cuộc sống ngày nay, người tiêu dùng đặc biệt quan tâm đến tính an toàn và chất lượng của sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm liên quan trực tiếp đến an toàn tính mạng và sức khỏe khi sử dụng như thực phẩm, các thiết bị điện...

Là nhà sản xuất các sản phẩm và thiết bị điện hàng đầu Việt Nam, Điện Quang cam kết luôn mang đến cho người sử dụng những sản phẩm chất lượng, an toàn đáp ứng các nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Trách nhiệm của Điện Quang về sản phẩm được thể hiện thông qua các khía cạnh sau:

Đề ra các tiêu chí rõ ràng về chất lượng để kiểm soát chặt chẽ

Điện Quang luôn coi chất lượng sản phẩm là điều kiện tiên quyết để phát triển sản phẩm. Đối với Điện Quang chất lượng không phải là một khái niệm chung chung khó đo lường xác định, từ năm 2000, Điện Quang đã đề ra những tiêu chí cụ thể để đánh giá và kiểm soát chất lượng sản phẩm của mình là: **An toàn – Tiết kiệm – Thân thiện môi trường**. Theo đó mọi công tác đầu tư, phát triển sản phẩm đều tuân thủ nghiêm ngặt và được kiểm soát chặt chẽ để thỏa mãn các tiêu chí đó.

Đến nay sản phẩm của Điện Quang đã được dán nhãn CE chuẩn **an toàn** khắt khe theo tiêu chuẩn Châu Âu, được Bộ Công thương dán nhãn “Ngôi sao năng lượng Việt” chứng nhận sản phẩm **tiết kiệm** năng lượng, được Bộ Tài nguyên và Môi trường dán Nhãn “Xanh Việt Nam” chứng nhận sản phẩm **thân thiện với môi trường**.

Nguyên liệu vật tư an toàn

Để có sản phẩm an toàn, chất lượng vật tư, nguyên liệu chính là yếu tố chủ đạo. Điện Quang lựa chọn các nguyên liệu và vật tư có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, ưu tiên các đối tác cung cấp có uy tín và kinh nghiệm lâu năm trong ngành. Đồng thời, các nguyên liệu vật tư phải đảm bảo các tiêu chí về chất lượng. Điện Quang giảm thiểu việc sử dụng các vật tư, hóa chất có hại đối với sức khỏe con người và môi trường sinh thái.

Quản lý và kiểm soát chất lượng sản phẩm chặt chẽ

Tất cả các sản phẩm của Điện Quang đều được kiểm soát chất lượng chặt chẽ. Chỉ những sản phẩm đáp ứng được các tiêu chuẩn về chất lượng và yêu cầu về mặt kỹ thuật mới được chuyển qua phân phối và lưu thông.

Hệ thống phòng thử nghiệm, kiểm tra chất lượng (QC) được thiết lập đáp ứng các mục tiêu:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ, hiện đại.
- Phương pháp Thử nghiệm, kiểm tra được chuẩn hóa để kiểm soát nhất quán về chất lượng.

Điện Quang cam kết hệ thống phòng Thử nghiệm của mình đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kiểm tra chất lượng đảm bảo tiêu chuẩn TCVN/ISO.

Trong xu hướng cạnh tranh toàn diện như hiện nay, các tổ chức, doanh nghiệp nhanh chóng ứng dụng những kỹ thuật tiên tiến, đầu tư máy móc dây chuyền hiện đại, áp dụng phương pháp quản lý mới thì chính yếu tố con người lại là yếu tố quyết định sự thành công và phát triển bền vững của tổ chức, doanh nghiệp.

Việc thu hút, duy trì và phát triển nguồn lực con người trở thành một phần quan trọng trong chiến lược phát triển của Điện Quang. Điện Quang không ngừng nỗ lực xây dựng chính sách nhân sự và môi trường làm việc tốt, hướng đến các khía cạnh sau:

Đảm bảo điều kiện làm việc và chăm sóc sức khỏe cho người lao động

Được làm việc trong một môi trường an toàn, đảm bảo sức khỏe luôn là mối quan tâm hàng đầu của người lao động. Thấu hiểu được nhu cầu chính đáng đó, Điện Quang cam kết thực hiện hết sức mình nhằm duy trì môi trường làm việc hiệu quả, đảm bảo các điều kiện vật chất và hỗ trợ chăm sóc sức khỏe để người lao động yên tâm làm việc:

a. An toàn lao động:

Điện Quang trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho toàn thể cán bộ công nhân viên từ trụ sở cho đến các nhà máy, phân xưởng, chi nhánh,...

- Trang thiết bị, máy móc làm việc luôn được kiểm tra bảo trì bảo dưỡng theo định kỳ đảm bảo tính khả dụng trong an toàn lao động.

- Các hoạt động tập huấn, đào tạo luôn được tổ chức định kỳ và có đánh giá hàng năm nhằm trang bị kiến thức về nghiệp vụ, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy... cho người lao động.

- Bộ phận y tế tại chỗ được thiết lập tại các đơn vị có thể sơ cứu và khắc phục các sự việc phát sinh trong quá trình lao động sản xuất.

b. Các chính sách hỗ trợ người lao động

- Tổ chức và thực hiện việc cung cấp các bữa ăn đảm bảo chế độ dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho người lao động.

- Hàng năm công ty đều phối hợp với cơ sở y tế có uy tín về chuyên môn và nghiệp vụ để tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

- Điện Quang đảm bảo cho người lao động được nghỉ ngơi và lao động phù hợp để hồi phục sức lao động.

- Quan tâm đến chế độ bồi dưỡng độc hại trong môi trường sản xuất cho người lao động.

Đảm bảo giá trị lao động của nhân viên được bù đắp một cách thỏa đáng

Việc ghi nhận và bù đắp một cách thỏa đáng giá trị đóng góp của người lao động với doanh nghiệp luôn là một trong những vấn đề quan trọng mà Điện Quang quan tâm. Chính vì thế mà chính sách tiền lương, tiền thưởng, thu nhập cho nhân viên luôn được công ty soát xét và điều chỉnh định kỳ hàng năm, nhằm hướng đến các mục tiêu:

- Đảm bảo các chế độ, chính sách được trả bằng hoặc cao hơn yêu cầu của Luật lao động.

- Đáp ứng nhu cầu hợp lý trong cuộc sống của người lao động.

CAM KẾT TẠO DỰNG MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC TỐT

- Tương xứng với những đóng góp của người lao động vào thành quả của Công ty.
- Tạo sự yên tâm cho nhân viên làm việc và phát huy tốt nhất khả năng của mình

Ngoài những khoản thu nhập tiền lương và các khoản hỗ trợ khác của Công ty cho người lao động như cam kết theo hợp đồng lao động, căn cứ vào kết quả kinh doanh hàng năm Điện Quang còn dành ra những khoản thưởng cho nhân viên theo hiệu quả công việc và khả năng đóng góp cho công ty, tổ chức đánh giá và có chế độ khen thưởng phù hợp cho các cá nhân có thành tích đặc biệt đóng góp vào sự phát triển chung của Công ty nhằm ghi nhận và cổ vũ tinh thần làm việc cho người lao động.

Đảm bảo xây dựng chính sách đào tạo phù hợp, tạo cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp

Việc phát triển nhân viên có vai trò quan trọng trong việc hình thành một môi trường làm việc tốt. Chính sách phát triển nhân viên tốt sẽ tạo ra động lực cho nhân viên phát huy khả năng, gắn bó với công ty và từ đó gia tăng giá trị đóng góp cho công ty. Chính vì vậy Điện Quang coi việc đào tạo cho nhân viên là một trong những hoạt động quan trọng của Công ty. Bộ phận chuyên trách về hoạt động đào tạo của Điện Quang sẽ tổ chức và thiết kế các chương trình đào tạo bao gồm cả đào tạo bên trong và đào tạo bên ngoài căn cứ trên nhu cầu của người lao động và chuyên môn nghiệp vụ cũng như yêu cầu về phát triển trình độ trong ngành.

Tại Điện Quang, người lao động luôn được tạo điều kiện để học hỏi nâng cao tay nghề và chuyên môn nghiệp vụ, tạo cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp. Việc tin tưởng bổ nhiệm người trẻ có khả năng vào các vị trí quản lý luôn được Ban lãnh đạo công ty quan tâm. Đây cũng là một trong những văn hóa đặc trưng trong việc sử dụng người tài của Điện Quang. Hiện nay nhiều vị trí quản lý và cán bộ chủ chốt quan trọng của Điện Quang đều do người trẻ nắm giữ.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh thúc đẩy sự phát triển hòa hợp của người lao động

Trải qua hơn 40 năm hình thành và phát triển, Điện Quang tự hào đã xây dựng được văn hóa doanh nghiệp đặc trưng của mình với chuỗi giá trị cốt lõi “**Sáng tạo – Rộng lượng – Trách nhiệm**” nhằm thúc đẩy sự phát triển hòa hợp của người lao động.

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực công nghệ, Điện Quang luôn khuyến khích người lao động không ngừng **sáng tạo** và tạo mọi điều kiện để mỗi thành viên dám nghĩ dám làm khác biệt vì sự phát triển chung của Công ty. Cách cư xử **rộng lượng** thấm nhuần trong văn hóa Điện Quang. Đó không chỉ là khái niệm cấp trên rộng lượng với cấp dưới, cùng cấp cư xử rộng lượng với nhau mà còn chú trọng việc cấp dưới đối xử rộng lượng với cấp trên vì một mục đích chung nhất là đảm bảo hiệu quả công việc và duy trì sự phát triển của công ty. Văn hóa doanh nghiệp còn được thể hiện ở cách cư xử có **trách nhiệm**, mọi người đều phải trách nhiệm với công việc mình làm và cao hơn là luôn hành động với trách nhiệm cao nhất vì lợi ích của 3 ông chủ: khách hàng, cổ đông và người lao động.

**CAM KẾT
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Với định hướng phát triển bền vững “An toàn – Tiết kiệm – Thân thiện môi trường”, Điện Quang luôn nhận thức rằng việc làm tốt công tác bảo vệ môi trường là trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với người tiêu dùng và xã hội. Đây là mục tiêu mà Điện Quang cam kết thực hiện xuyên suốt trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình thông qua việc xây dựng chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh gắn kết với hoạt động bảo vệ môi trường. Điện Quang đã nghiên cứu cải tiến, chuyển đổi nguyên vật liệu theo hướng thân thiện môi trường như: sử dụng oxy lỏng để đốt cháy sạch nhiên liệu, thay thế thủy ngân dạng lỏng bằng amalgam, ứng dụng công nghệ thủy tinh không chì trong sản xuất bóng đèn, giảm dần việc sử dụng chì trong các công đoạn sản xuất và sử dụng bao bì có thể tái chế...

Ngoài ra, Điện Quang thường xuyên:

- Duy trì áp dụng hệ thống 5S trong toàn Công ty
- Duy trì việc trồng và chăm sóc cây xanh
- Thường xuyên cải tạo nâng cấp nhà xưởng
- Duy trì việc quan trắc và báo cáo giám sát chất lượng môi trường theo định kỳ.

**CAM KẾT
THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM
XÃ HỘI, CỘNG ĐỒNG**

Là một tổ chức hoạt động trong nền kinh tế, có những ảnh hưởng nhất định đối với xã hội, Điện Quang nhận thức rằng sự tồn tại và phát triển của mình gắn liền với sự phát triển, ổn định của xã hội và cộng đồng. Chính vì thế, Điện Quang cam kết tiếp tục duy trì và phát huy việc thực hiện các trách nhiệm của mình đối với cộng đồng, xã hội bằng các hoạt động thường xuyên, thiết thực.

Hoạt động nhân đạo, từ thiện

Với truyền thống tương thân tương ái của người Việt Nam, Điện Quang luôn có sự quan tâm đặc biệt và dành ra các nguồn lực phù hợp để cùng chung tay với xã hội trong các hoạt động từ thiện, nhân đạo, hướng đến các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt: trẻ em khuyết tật, người cao tuổi neo đơn, đồng bào ở những nơi chịu sự tàn phá của thiên tai; xây dựng trường học, nhà tình thương; hỗ trợ nuôi dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng...



53/QĐ-TCMT-2011



Điện Quang luôn hướng tới sản phẩm

“An toàn – Tiết kiệm – Thân thiện môi trường”.

DANH SÁCH BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. **ÔNG HỒ QUỲNH HƯNG**
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang
2. **BÀ NGUYỄN THỊ KIM VINH**
Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang
3. **ÔNG TRẦN QUỐC TOÀN**
Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH:

- Tháng 09/2013 Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang đã bổ nhiệm ông Dương Hồ Thắng thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Tài Chính Kế toán Công ty kiêm nhiệm thêm chức vụ Giám đốc Bán hàng toàn quốc.

TỔ CHỨC NHÂN SỰ

1. Lực lượng lao động Điện Quang

Tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2013 là 953 người.

Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 112 người
- Nhân viên ký hợp đồng trên 1 năm: 930 người
- Nhân viên ký hợp đồng thử việc: 22 người
- Lao động thời vụ: 1 người

2. Trình độ lao động Điện Quang

- Trên đại học: 12 người
- Đại học, cao đẳng: 210 người
- Trung cấp: 107
- Lao động phổ thông: 624 người

3. Độ tuổi lao động tại Điện Quang

Độ tuổi dưới 25 là: 320 người, chiếm 33.6%
 Độ tuổi từ 25 đến 35 là: 407 người, chiếm 42.7%
 Độ tuổi trên 35 là: 226 người, chiếm 23.7%

4. Thu nhập người lao động

Tiền lương và thưởng của người lao động được tính toán dựa trên quy chế lương thưởng do HĐQT đề ra trên cơ sở đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động và phù hợp với mức đóng góp cho Công ty. Thu nhập bình quân của người lao động làm việc tại Điện Quang năm 2013 đạt 7,100,000 đồng/người tăng 8% so với năm 2012.

Bên cạnh đó để gắn liền lợi ích của công ty với quyền lợi của những lao động cấp cao, những cá nhân giỏi, xuất sắc cũng như để thu hút được những cán bộ quản lý có năng lực, Điện Quang đã và đang triển khai chương trình phúc lợi cổ phiếu thường cho người lao động.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



QUẢN TRỊ RỦI RO

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Sản phẩm của Công ty hiện nay khá đa dạng, đáp ứng nhu cầu của nhiều đối tượng khác nhau từ phổ thông đến trung cao cấp. Sản phẩm của Công ty không chỉ đáp ứng cho nhu cầu sinh hoạt, trang trí mà còn được sử dụng vào các mục đích khác như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại... Do vậy, tùy thuộc vào nhu cầu thị trường mà Công ty sẽ đưa ra tiêu thụ những sản phẩm có giá bán và tính năng phù hợp.

MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Rủi ro kinh tế ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Khi nền kinh tế tăng trưởng, thu nhập của đại bộ phận người dân tăng lên sẽ chấp nhận những sản phẩm bóng đèn có giá bán cao nhưng đòi hỏi những sản phẩm có chất lượng và tính năng ưu việt hoặc ngược lại.

KINH TẾ

LÃI SUẤT

MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động do thay đổi lãi suất thị trường. Rủi ro về thay đổi lãi suất thị trường của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan để xác định chính sách lãi suất hợp lý có lợi cho các mục đích quản lý giới hạn rủi ro của Công ty.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Tìm hiểu kỹ lưỡng khung pháp lý và lợi thế cạnh tranh của Điện Quang tại từng thị trường, từng khu vực nhằm thúc đẩy nhanh tiến trình xúc tiến thương mại tại các thị trường mục tiêu.

Lựa chọn nhà phân phối có uy tín, có năng lực để giảm thiểu những rủi ro mang tính địa phương. Phát triển thương hiệu và xây dựng hệ thống phân phối tại các thị trường truyền thống để chủ động về thị trường.

MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Thị trường xuất khẩu ngày càng mở rộng đóng góp một phần không nhỏ vào kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty. Tuy nhiên, trước những rào cản về thương mại và môi trường được áp dụng tại nhiều nước sẽ ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động xuất khẩu của Công ty trong tương lai.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Khoảng 25% nguyên liệu của Công ty được nhập khẩu. Do vậy, bất kỳ sự biến động của tỷ giá cũng sẽ có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

TỶ GIÁ

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Tỷ giá năm 2013 nhìn chung tương đối ổn định và ít ảnh hưởng đến hoạt động nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất. Bên cạnh đó, trung bình khoảng 20% - 30% sản phẩm của Công ty dùng để xuất khẩu nên nguồn ngoại tệ thu về đủ để trang trải cho nguồn ngoại tệ dùng để nhập khẩu nguyên liệu. Trong những năm qua, với việc cân đối tốt các khoản thu chi ngoại tệ nên những biến động về tỷ giá không ảnh hưởng nhiều đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Luôn cập nhật danh sách những nhà cung cấp nhằm chủ động nguồn nguyên liệu.

Tối thiểu mỗi nguyên liệu chính phải có 3 nhà cung cấp chính.

Định kỳ đánh giá lại các nhà cung cấp.

Cam kết thanh toán đúng thời hạn cho các đối tác.

MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Nguồn nguyên liệu đầu vào đóng vai trò quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, giá thành sản xuất của Công ty. Khoảng 25% nguyên liệu đầu vào của Công ty được nhập khẩu từ các nước trên thế giới, phần còn lại từ các nhà cung cấp trong nước với nguồn cung cấp khá dồi dào.

NGUỒN NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Tính đến thời điểm 31/12/2013, tổng dư nợ của khách hàng Consumimport là 640.486.162.550 đồng (tương đương 30.318.871,60 USD) chiếm 89% công nợ phải thu, 38,4% tổng tài sản và 77,6% vốn chủ sở hữu của Điện Quang. Khoản nợ này sẽ được thanh toán đều hàng tháng cho đến hết năm 2016.

CÁC KHOẢN NỢ PHẢI THU DÀI HẠN

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Tính đến thời điểm cuối năm 2013, khách hàng Consumimport đã thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Điện Quang theo cam kết giữa hai bên. Thu hồi khoản nợ này theo đúng tiến độ là mục tiêu quan trọng hàng năm được HĐQT và Ban Điều hành quan tâm và chỉ đạo sát sao các phòng, ban nghiệp vụ có liên quan. Theo đó, định kỳ hàng tháng Điện Quang đều gửi thông báo đôn đốc khách hàng trả nợ theo thời hạn đã cam kết.

MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Việc quản lý nhập khẩu các sản phẩm bóng đèn tiết kiệm điện trôi nổi trên thị trường có giá bán, chất lượng thấp và không được kiểm định chất lượng có xuất xứ từ Trung Quốc hiện nay rất yếu. Điều này đã ảnh hưởng đáng kể đến những doanh nghiệp làm ăn chân chính, có những cam kết lâu dài về chất lượng như Điện Quang. Chủ trương khuyến khích nhà sản xuất, người tiêu dùng chuyển đổi sang sử dụng các sản phẩm tiết kiệm năng lượng như LED được Chính phủ Việt Nam đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, quá trình triển khai còn nhiều vướng mắc và chậm chạp làm tăng rủi ro đầu tư và nghiên cứu phát triển cho các dòng sản phẩm tiết kiệm điện thế hệ mới của Điện Quang.

CHÍNH SÁCH

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và thời gian bảo hành để tạo nên sự khác biệt. Bên cạnh đó, thông qua các phương tiện truyền thông, Công ty cũng thường xuyên phổ cập những kiến thức về các tiêu chuẩn cần thiết đối với sản phẩm bóng đèn để người tiêu dùng dễ dàng lựa chọn sản phẩm phù hợp.

Không ngừng phối hợp cùng với các Bộ, Sở ban ngành các tỉnh, thành phố để tuyên truyền cho người dân về chủ trương, chính sách của nhà nước liên quan đến việc sử dụng năng lượng điện hiệu quả. Bên cạnh đó, tăng cường hoạt động R&D nhằm đưa ra thị trường những sản phẩm tiết kiệm năng lượng có giá bán cạnh tranh hướng đến nhu cầu rộng lớn của khách hàng.

Bên cạnh đó, Công ty cũng có những biện pháp đề xuất lên Bộ Công Thương, Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Cu Ba hỗ trợ thu hồi khoản công nợ này, do đây là Hợp đồng thực hiện dưới sự bảo trợ của Chính phủ hai nước.

QUAN HỆ VỚI NHÀ CUNG ỨNG

Xây dựng mục tiêu phát triển lâu dài và bền vững đối với các nhà cung ứng chiến lược lớn trong và ngoài nước là một mục tiêu quan trọng của Điện Quang nhằm đảm bảo nguồn cung cấp nguyên liệu cho sản xuất ổn định về chất lượng và giữ được giá cả cạnh tranh.

Năm 2013 với tình hình kinh tế của toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng còn nhiều khó khăn dẫn đến tình trạng hàng hóa tiêu thụ chậm và tồn kho tăng cao. Một số nền kinh tế lớn mặc dù vừa phục hồi sau khủng hoảng tài chính toàn cầu nhưng tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro và bất ổn. Nguồn cung một số loại hàng hóa và hóa chất hiếm trong công nghệ sản xuất bóng đèn trở nên khó khăn và không ổn định. Trong bối cảnh đó, Điện Quang đã chú trọng xây dựng mối quan hệ đối tác chiến lược với các nhà cung ứng trong và ngoài nước, với phương châm cùng nhau phát triển và gắn bó lâu dài. Chính sự gọi ý từng thời điểm của các nhà cung ứng đã giúp cho Điện Quang làm tốt công tác dự báo và dự trữ nguyên vật liệu tránh bị động, thiếu hàng và có được mức giá cả đầu vào hợp lý nhằm phục vụ cho sản xuất. Ở thời điểm hiện nay, có thể nói, chúng tôi đã có được một hệ thống các nhà cung ứng tin cậy, điều này là hệ quả của một quá trình tìm kiếm nhà cung ứng tốt, duy trì quan hệ hợp tác và đối xử bình đẳng hai bên cùng có lợi.

Trong năm 2014, với nhiều khó khăn còn tồn đọng của nền kinh tế, chúng tôi hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự hợp tác chặt chẽ của các nhà cung ứng có cùng quan điểm, cùng nhau chia sẻ khó khăn, hỗ trợ và đồng hành cùng với sự phát triển của Điện Quang. Bên cạnh đó chúng tôi cũng tiếp tục tìm kiếm thêm các Nhà cung ứng mới có khả năng cung cấp các sản phẩm và dịch vụ với chất lượng và giá thành tốt để hoàn thiện chuẩn hệ thống nhà cung cấp của Điện Quang.

QUAN HỆ VỚI NGÂN HÀNG

Đứng trước tình hình kinh tế trong nước và quốc tế còn nhiều khó khăn, thị trường tiền tệ diễn biến phức tạp, lãi suất cho vay của ngân hàng vẫn ở mức cao dẫn đến hệ quả là nhiều doanh nghiệp phải ngừng hoạt động hoặc giải thể và hàng tồn kho tăng. Nhờ vào sự đa dạng hóa mối quan hệ với các ngân hàng và lựa chọn các ngân hàng có uy tín để giao dịch, Điện Quang đã chủ động được nguồn vốn cho hoạt động SXKD và tiết giảm được chi phí tài chính, mang lại hiệu quả cho công ty. Chính sự hỗ trợ và đồng hành của các ngân hàng trong suốt thời gian vừa qua đã góp phần mang đến sự thành công cho Điện Quang. Trong thời gian tới, chúng tôi hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự hợp tác chặt chẽ của các ngân hàng trên tinh thần đôi bên cùng có lợi.

QUAN HỆ CỔ ĐÔNG, NHÀ ĐẦU TƯ

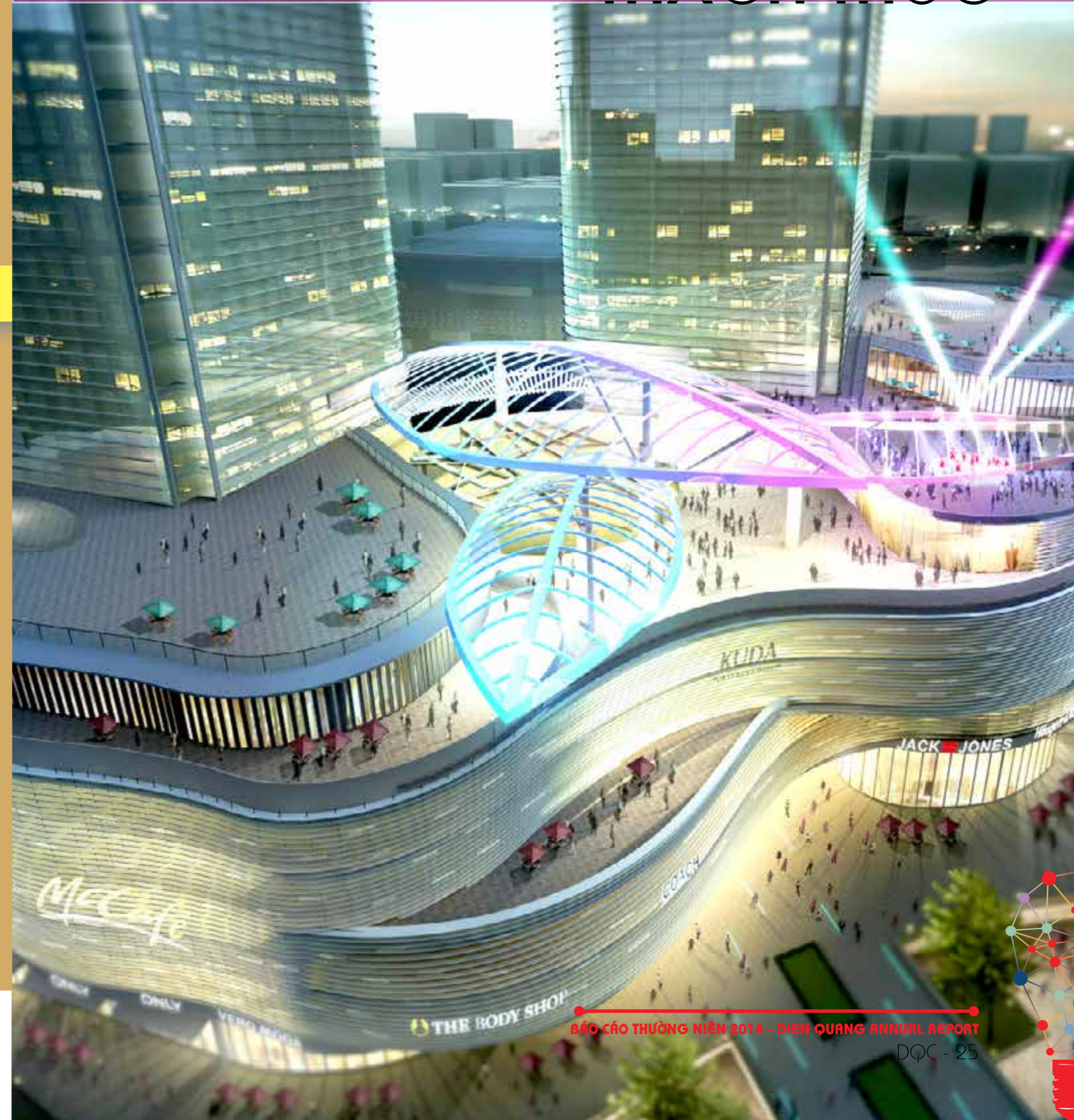
Nâng cao chất lượng quan hệ cổ đông, nhà đầu tư là một phần quan trọng trong định hướng chiến lược của Điện Quang nhằm xây dựng một hệ thống quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế và đẩy mạnh công tác truyền thông tới cổ đông và các tổ chức, cá nhân tham gia thị trường. Hoạt động quan hệ nhà đầu tư của chúng tôi hướng tới việc bảo vệ và thực hiện đầy đủ quyền cổ đông; đảm bảo công bố thông tin minh bạch, trung thực, đầy đủ và đối xử bình đẳng không chỉ là trách nhiệm với cổ đông và nhà đầu tư mà còn là trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sự phát triển bền vững của chính mình.

Trong năm 2013, Điện Quang đã tiếp đón hàng chục nhà đầu tư trong và ngoài nước đến công ty tìm hiểu, cập nhật thông tin về tình hình hoạt động cũng như tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư với Điện Quang như:

- Bảo Việt Securities
- Viet Capital Securities
- EAST Spring Investments
- J.P.Morgan Asset Management
- Vietcombank Fund Management
- HSC Securities
- Vietnam Asset Management limited - VAM
- VNDIRECT Securities Company
- Saigon Asset Management (Sam)
- Prusik Investment Management
- Công ty TNHH quản lý quỹ SSI
- Vietfizst Securities



TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH TRONG MỘT NĂM ĐẦY THÁCH THỨC





Ông HỒ QUỲNH HƯNG - Chủ tịch HĐQT

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

- Ông tham gia HĐQT từ 13/04/2009, đến tháng 05/2010 ông được bổ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Ông Hồ Quỳnh Hưng, tốt nghiệp Đại học Bách Khoa Tp.HCM chuyên ngành Khoa học máy tính và Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.
- Trước khi đảm nhận vị trí Tổng Giám Đốc, ông là Phó Tổng Giám Đốc công ty kiêm Giám Đốc Chi nhánh Đồng An, Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Ông HỒ VĨNH PHƯƠNG - Thành viên HĐQT

- Tham gia HĐQT từ tháng 05/2008, trước đó ông là thành viên Ban Kiểm soát từ tháng 01/2007.
- Ông Hồ Vĩnh Phương tốt nghiệp Thạc sỹ Tài chính tại Đại học New South Wales (Úc).
- Từ năm 2013 đến nay, ông trực tiếp quản lý và điều hành các dự án đầu tư cá nhân.
- Ông đã có 14 năm hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán và đầu tư tài chính. Trước đây, khi công tác tại Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội và Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt ông đã từng giữ các chức vụ như: Giám đốc, Phó Giám đốc chi nhánh Tp Hồ Chí Minh, Phó Giám đốc chi nhánh phụ trách Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp...



Ông TRẦN QUỐC TOÀN

Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

- Ông Trần Quốc Toàn, tốt nghiệp Đại học Bách Khoa Tp.HCM, chuyên ngành Điện - Điện tử.
- Từ tháng 02/2011 đến nay ông giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Gia nhập Điện Quang từ năm 1998, ông đã từng đảm nhận nhiều vị trí quan trọng: Phó Giám đốc Xí nghiệp Ông Thủy Tinh, Giám đốc Công ty Liên doanh Điện Quang-Scope, Giám đốc Kỹ thuật - Nghiên cứu phát triển.



Bà NGUYỄN THỊ KIM VINH - Thành viên HĐQT

Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

- Bà là Cổ đông sáng lập Công ty, tham gia HĐQT từ năm 2005 ngay khi Công ty chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang Công ty Cổ phần.
- Bà Nguyễn Thị Kim Vinh tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.
- Từ tháng 05/2010 đến nay bà giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Từ tháng 05/2011 bà giữ vai trò Bí thư Đảng ủy Công ty.
- Với hơn 20 năm công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, bà đã đảm nhận nhiều vị trí quan trọng.



Bà NGUYỄN THÁI NGA - Thành viên HĐQT

- Tham gia là thành viên HĐQT từ tháng 04/2013
- Bà Nguyễn Thái Nga tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh trường Đại học Northeastern (Mỹ)
- Từ tháng 06/2013 – nay, bà giữ vị trí Giám đốc Chi nhánh Hà Nội Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Bà Nguyễn Thái Nga công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 02/2012 và đã từng đảm nhiệm các chức vụ: Phó Giám đốc Bán hàng khu vực miền Bắc, Phó Giám đốc Xuất nhập khẩu Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Ông DƯƠNG HỒ THẮNG - Thành viên HĐQT

- Tham gia là thành viên HĐQT từ năm 2005.
- Ông Dương Hồ Thắng tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.
- Từ tháng 07/2006 đến nay ông giữ vị trí Giám đốc Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng Công ty, đến tháng 09/2013 ông được bổ nhiệm kiêm nhiệm thêm vị trí Giám đốc Bán hàng toàn quốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



TỔNG QUAN KINH TẾ NĂM 2013

Theo báo cáo của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), tăng trưởng kinh tế toàn cầu (GDP) ước tăng 2,9% trong năm 2013 so với mức 2,2% của năm 2012. Kinh tế thế giới đã dần đi vào ổn định và phát triển, trong đó khu vực EU và Nhật đã thoát khỏi tình trạng tăng trưởng âm. Tuy nhiên, việc các quốc gia phát triển tăng cường các hàng rào mậu dịch phi thuế quan để bảo hộ hàng hóa trong nước đã ảnh hưởng đáng kể đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu cũng như các quốc gia đang phát triển. Bên cạnh đó, những tranh chấp lãnh thổ cũng như bất ổn về chính trị tại một số quốc gia và khu vực cũng là những thách thức đáng kể ảnh hưởng đến đà phục hồi kinh tế toàn cầu.

Về kinh tế trong nước, năm 2013 Chính phủ tiếp tục duy trì chính sách ổn định kinh tế vĩ mô và bước đầu đã gặt hái được những thành công nhất định. Tăng trưởng kinh tế trong nước theo Tổng cục Thống kê đạt 5,42% mặc dù thấp hơn so với mục tiêu 5,5% nhưng cao hơn mức tăng trưởng 5,03% của năm 2012. Tỷ lệ lạm phát ở mức thấp nhất trong vòng 10 năm qua đạt 6,02%. Tỷ giá hối đoái được duy trì ở mức ổn định so với năm 2012. Tăng trưởng tín dụng đạt 12,51% vượt mức kế hoạch đề ra là 12%. Tuy nhiên, bên cạnh những thành quả đạt được vẫn còn nhiều thách thức ảnh hưởng đến tăng trưởng bền vững, cụ thể như bội chi Ngân sách vẫn ở mức cao, quá trình cải tổ doanh nghiệp Nhà nước và cải thiện bội chi Ngân sách vẫn còn chậm chạp, thị trường bất động sản vẫn chưa thoát khỏi tình trạng đóng băng, nợ xấu ngân hàng vẫn còn diễn biến phức tạp.

TỔNG QUAN NGÀNH NĂM 2013

Xu hướng thế giới: Năm 2013 chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ của dòng sản phẩm bóng đèn LED so với các sản phẩm bóng đèn truyền thống như đèn huỳnh quang, đèn compact, halogen do những nguyên nhân sau: (1) Giá bán sản phẩm bóng đèn LED đã giảm đáng kể trong năm vừa qua. Bên cạnh sự tiến bộ về công nghệ, sự chuyển hướng của các nhà sản xuất chip LED phục vụ cho sản xuất Tivi, điện thoại... sang thị trường bóng đèn chiếu sáng đã giúp tăng sự cạnh tranh trong ngành và hạ giá thành sản phẩm so với trước đây. (2) Quy định việc cấm sản xuất và tiêu thụ các loại bóng đèn sử dụng năng lượng không hiệu quả như đèn sợi đốt và sắp tới là đèn Halogen ngày càng được nhiều nước áp dụng như Mỹ, EU, Nhật bản, Trung Quốc, Nga, Braxin. (3) Khủng hoảng năng lượng hạt nhân tại Nhật Bản năm 2011 đã dẫn đến làn sóng tẩy chay việc vận hành các nhà máy năng lượng hạt nhân tại một số nước như Nhật Bản, Đức và Mỹ. Do vậy, việc sử dụng những nguồn năng lượng tiết kiệm điện hơn như LED được các nước ưu tiên khuyến khích người dân sử dụng.

Xu hướng trong nước: Mặc dù thị trường bất động sản còn gặp nhiều khó khăn nhưng tốc độ tăng trưởng ngành bóng đèn của Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng khá. Bên cạnh việc cấm sản xuất và lưu hành từ ngày 1/1/2013 các sản phẩm đèn sợi đốt có công suất trên 60W theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, việc chuyển đổi sang sử dụng các sản phẩm đèn LED có giá trị cao cũng đóng góp một phần quan trọng vào sự tăng trưởng của thị trường chiếu sáng. Nhìn chung, thị trường chiếu sáng trong nước vẫn tập trung chủ yếu vào các sản phẩm truyền thống như đèn huỳnh quang và đèn compact với tốc độ tăng trưởng đang chậm lại so với những năm trước do nhu cầu bão hòa.

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2013

Mặc dù gặp không ít những khó khăn, thách thức từ thị trường trong nước và quốc tế, tuy nhiên với quyết tâm của tập thể người lao động, thương hiệu 40 năm tuổi Điện Quang đã thực sự tỏa sáng trong năm 2013 với những thành tựu đáng khích lệ: doanh thu tăng trưởng 26% so với năm 2012, vượt 14,7% kế hoạch và lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 149,7%, vượt 134,6% kế hoạch năm.

Tóm tắt một số chỉ tiêu thực hiện năm 2013:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2013		
		THỰC HIỆN	KẾ HOẠCH	% TH/KH
1	Doanh thu thuần hợp nhất	795.050.099.033	693.000.000.000	114,7%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	164.214.482.588	70.000.000.000	234,6%
3	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	121.265.950.284	52.500.000.000	230,0%
4	Cổ tức (*)	20% (dự kiến)	15%	133,3%

(*) Cổ tức đợt 1 năm 2013 đã được thanh toán vào tháng 11/2013. Cổ tức còn lại dự kiến sẽ được thanh toán trong Quý 2/2014.



NHỮNG HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2013

1. CÁC GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU ĐẠT ĐƯỢC

Vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng II.

Lần thứ 18 liên tiếp được người tiêu dùng cả nước bình chọn danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao”, tiếp tục dẫn đầu ngành điện – gia dụng của cả nước.

Lần thứ 3 liên tiếp vinh dự được nhận giải thưởng “Thương hiệu Quốc gia”.

3 năm liên tiếp đạt giải thưởng cúp vàng và huy chương vàng Vietbuild về chất lượng sản phẩm ngành xây dựng – vật liệu xây dựng và trang trí nội - ngoại thất.

Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt do TW Hội Liên hiệp Thanh niên, TW Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam trao tặng.

Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam.

Ngoài ra, Tổng Giám Đốc của Điện Quang đã vinh dự được trao tặng danh hiệu là 1 trong “100 doanh nhân tiêu biểu – Cúp Thánh Gióng 2013”, Top 50 nhà lãnh đạo doanh nghiệp xuất sắc nhất 2013 do Báo Nhịp cầu đầu tư bình chọn.

2. TIẾU THỤ NỘI ĐỊA

Hoạt động phân phối tại thị trường nội địa được Điện Quang chia làm 04 kênh phân phối riêng biệt, bao gồm: kênh truyền thống, kênh hiện đại, kênh công trình và kênh bán hàng trực tuyến. Năm 2013, trong tình hình chung còn nhiều khó khăn, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt nhưng Điện Quang vẫn đạt được những kết quả khả quan cụ thể như sau:

- Doanh thu các kênh tiêu thụ nội địa chính đều tăng trưởng so với năm 2012. Trong đó, kênh tiêu thụ truyền thống đạt mức tăng trưởng 15%. Kênh tiêu thụ hiện đại đạt mức tăng trưởng 87% về doanh thu và 137% về độ phủ, sản phẩm Điện Quang đã có mặt tại hầu hết các siêu thị và trung tâm điện máy trên cả nước. Kênh công trình và bán hàng online trực tiếp trên website của Công ty cũng đạt tốc độ tăng trưởng rất ấn tượng.
- Các dòng sản phẩm mới với tính năng nổi trội và độc đáo được tung ra thị trường trong những năm gần đây bao gồm sản phẩm bộ đèn DoubleWing siêu sáng, đèn compact chống ẩm, đèn LED các loại đều đạt mức tăng trưởng cao, đóng góp quan trọng vào sự tăng trưởng của doanh thu.
- Liên tục triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ Nhà phân phối/Đại lý/Người tiêu dùng, nổi bật như:
 - + Chương trình “rinh Ken đón xuân mới”.
 - + Chương trình “Tháng vàng Điện Quang, lì xì đầu xuân”.
 - + Chương trình tổng lực “Hỗ trợ nông dân vào mùa” tại các tỉnh Bình Thuận, Tiền Giang, Long An, Bến Tre.
 - + Chương trình “Compact Chống ẩm Điện Quang ngại gì nắng mưa”.
 - + Chương trình “Ánh sáng học đường”.
 - + Chương trình “Khuyến mãi khủng, quà tặng lớn” trên web Điện Quang.

+ Đặc biệt, Chương trình “Mua DoubleWing, nhân đôi niềm vui tết”, với rất nhiều giải thưởng lớn như xe máy SH, Iphone 5S, đèn bàn led,... được truyền thông rộng rãi qua các phương tiện báo, đài, Tivi,... đã thu hút được sự tham gia đông đảo của người tiêu dùng.

- Đánh giá lại một cách toàn diện các đại lý, nhà phân phối trên nguyên tắc hài hòa lợi ích của các bên nhằm thay thế những đại lý, nhà phân phối không hiệu quả bằng những đại lý, nhà phân phối có năng lực hơn.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ phận bán hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ với khách hàng.

3. CÔNG TÁC XUẤT KHẨU

Năm 2013 ghi nhận sự tiến bộ và thành công của công tác xuất khẩu. Các thị trường truyền thống tại Đông Nam Á, Trung và Nam Mỹ vẫn duy trì được mức tăng trưởng tốt. Trong năm, Công ty cũng đã mở thêm được 1 thị trường mới ở Trung Đông.

4. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

Liên quan đến dự án liên doanh với Tập đoàn Dầu khí công nghiệp Venezuela để xây dựng khu liên hợp sản xuất đèn chiếu sáng tiết kiệm, trong năm 2013, nhà máy đã đi vào sản xuất ổn định và đã cung cấp sản phẩm tiết kiệm điện cho các chương trình của Chính phủ Venezuela.

5. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Năm 2013 là năm đánh dấu sự phát triển vượt bậc của Điện Quang trong công tác đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để đáp ứng kịp thời xu thế phát triển của thị trường, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao hơn của khách hàng. Trong năm qua, Công ty đã nghiên cứu và đưa ra thương mại hóa 212 sản phẩm mới các loại, trong đó có 5 sản phẩm đèn compact, 10 sản phẩm ballast, 90 sản phẩm LED, 21 sản phẩm ổ cắm - phích cắm, 58 sản phẩm công trình, 28 sản phẩm đèn bàn các loại với tính năng, kiểu dáng, mẫu mã phong phú và đa dạng. Để có được kết quả trên, Điện Quang đã đầu tư mạnh cho nguồn nhân lực nghiên cứu phát triển cũng như tăng cường hợp tác với các viện, trung tâm nghiên cứu khoa học và các trường đại học. Ngoài ra, Công ty cũng đã triển khai đầu tư nâng cấp các trang thiết bị phục vụ cho công tác nghiên cứu và thử nghiệm các sản phẩm mới, tiếp tục hoàn thiện các bộ dữ liệu kỹ thuật về sản phẩm để phục vụ cho việc thiết kế các giải pháp chiếu sáng.

Nhằm nâng cao năng lực và tăng cường hơn nữa tính chủ động trong sản xuất, Công ty đã tiếp tục đầu tư mới 1 dây chuyền sản xuất vỏ bóng compact công suất lớn tại Xí nghiệp Đèn Ống, cải tạo dây chuyền sản xuất bóng đèn FPL tại Chi nhánh Đồng An, lắp đặt thêm 1 dây chuyền lắp ráp đèn compact tại Xí nghiệp Ống Thủy Tinh.

6. QUẢN LÝ SẢN XUẤT

Năm 2013 là năm tiếp tục ghi nhận sự nỗ lực và chủ động rất lớn của tất cả các xí nghiệp để hoàn thành hầu hết các mục

tiêu Công ty giao, cụ thể:

- Công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm vẫn được duy trì tốt, góp phần củng cố niềm tin của khách hàng vào sản phẩm Điện Quang.
- Tỷ lệ đồ tốt trên dây chuyền được nâng cao với 100% các dây chuyền đều đạt hoặc vượt các mục tiêu đề ra.
- Chi phí sử dụng nguyên vật liệu giảm 0,4% so với năm 2012, tổng giá trị tiết kiệm trong năm 2013 đạt gần 2 tỷ đồng.
- Năng suất lao động, thu nhập bình quân của người lao động đều vượt chỉ tiêu đề ra.
- Thực hiện tốt các công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và duy trì 5S tại đơn vị.

7. TÀI CHÍNH VÀ KIỂM SOÁT TÀI CHÍNH

Tiếp tục thận trọng trước những biến động khó lường của thị trường tài chính, công tác kiểm soát tài chính tiếp tục được Công ty đặc biệt xem trọng và đã mang lại những thành tựu nhất định:

- Thu hồi công nợ của khách hàng Cuba: định kỳ phòng Tài chính Kế toán phối hợp cùng với phòng Xuất nhập khẩu thực hiện các biện pháp cần thiết để nhắc nhở khách hàng thanh toán theo đúng thỏa thuận trả nợ đã được ký kết lại giữa Điện Quang và Công ty Consumer Import (Cuba) trong năm 2010. Trong năm 2013, tổng công nợ đã thu được là 9.013.718 USD tương đương với 178.418.362.499 VNĐ, phù hợp với lịch thanh toán đã được hai bên thống nhất. Tổng số nợ mà khách hàng Cuba còn phải trả cho Điện Quang bao gồm lãi và vốn gốc đến thời điểm 31/12/2013 là 30.318.871 USD tương ứng với số tiền 640.486.162.550 VNĐ. Số tiền này sẽ được thanh toán trả dần trong 3 năm tới.
- Tối ưu hóa việc sử dụng dòng tiền của Công ty nhằm mang lại hiệu quả tài chính tốt nhất. Định kỳ đánh giá lại các tổ chức tín dụng, ngân hàng nhằm lựa chọn ra những đối tác phù hợp nhất để gửi tiền nhàn rỗi hoặc vay vốn. Bên cạnh đó, kế hoạch sử dụng và cân đối nguồn thu chi ngoại tệ cũng được Công ty thực hiện tốt, hạn chế đến mức thấp nhất các rủi ro liên quan đến chênh lệch tỷ giá.
- Đánh giá lại nhà cung cấp: trong năm Công ty cũng đã tiến hành đánh giá lại các nhà cung cấp, trong đó chỉ tiêu về thời gian bán hàng trả chậm là một trong những yếu tố quan trọng trong việc lựa chọn nhà cung cấp. Theo đó, thời gian trả chậm ở một số nhà cung cấp được kéo dài hơn so với năm trước.

8. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU

Phát triển thương hiệu là một hoạt động thường xuyên và đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của Điện Quang. Một số hoạt động nổi bật trong năm 2013:

- Phối hợp với nhiều cơ quan, đoàn thể và đơn vị chức năng tham gia tổ chức, tài trợ nhiều chương trình, hội thảo tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, tập huấn về việc sử dụng các sản phẩm chiếu sáng tiết kiệm năng lượng tại Bình Thuận, Tiền Giang, Long An, Bạc Liêu, An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đà Lạt, đặc biệt liên quan đến các đối tượng là hộ nông dân, hộ gia đình và các phụ huynh, học sinh.
- Tham gia nhiều chương trình, hội chợ, triển lãm trong nước

và quốc tế như Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao, Hàng Việt về nông thôn, Vietbuilt, triển lãm Quốc tế công nghệ sản phẩm tiết kiệm năng lượng và năng lượng xanh Vietnam ETE và hội chợ Enertec Expo, triển lãm quốc tế về thiết bị chiếu sáng LED/OLED, hội chợ chiếu sáng tại Myanmar...

- Tham gia tích cực nhiều hoạt động của các Hiệp hội trong nước để tăng cường quảng bá hình ảnh, sản phẩm của Điện Quang cũng như thúc đẩy các cơ hội hợp tác đầu tư và xúc tiến thương mại. Đặc biệt, trong năm 2013, Tổng giám đốc của Điện Quang được BCH Hiệp hội Phát triển hàng tiêu dùng Việt Nam tín nhiệm bầu làm Phó Chủ tịch Hiệp hội nhiệm kỳ I.
- Tổ chức nhiều hoạt động truyền thông đa dạng qua các kênh truyền thống như: Truyền hình, báo chí, radio và các kênh hiện đại như web, facebook, Google+, Twitter, Youtube cũng như trực tiếp tại các điểm bán.
- Tiếp tục tài trợ chương trình “Hãy chọn giá đúng” của VTV3 và quảng bá mạnh mẽ các sản phẩm đèn compact Chống ẩm và bộ đèn DoubleWing trên các phương tiện truyền thông như tivi, báo, đài...

9. HOẠT ĐỘNG CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

Kiểm tra, giám sát hoạt động của các Công ty thành viên được Công ty tiếp tục chú trọng thực hiện nhằm chấn chỉnh kịp thời những sai phạm cũng như hỗ trợ kịp thời các đơn vị thành viên gặp khó khăn. Trong năm 2013, Công ty đã hoàn tất việc tái cấu trúc hoạt động của Công ty Phân phối Điện Quang.

Nhìn chung, trong năm vừa qua, dù tình hình kinh tế trong nước vẫn còn khó khăn, tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty thành viên đã có nhiều tiến bộ hơn so với năm trước, hầu hết đều hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, đặc biệt là doanh thu và lợi nhuận. Nhiều Công ty đã thể hiện được tính chủ động, có nhiều giải pháp sáng tạo để vượt qua các khó khăn, thách thức, đảm bảo duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả và tạo đà tăng trưởng cho các năm sau, điển hình như Công ty TNHH Điện tử Điện Quang, Công ty TNHH Thương mại Điện Quang và Công ty Cổ phần Đầu tư – Thương mại Điện Quang.

10. HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT KHÁC

Trong năm vừa qua, Công ty đã tổng rà soát hệ thống KPI đang áp dụng trong toàn Công ty từ năm 2012 nhằm hoàn thiện hơn nữa hệ thống theo hướng định lượng được kết quả thực hiện các mục tiêu đề ra.

Duy trì việc tổ chức các lớp đào tạo văn hóa doanh nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

Tiếp tục hoàn thiện bộ quy chuẩn thiết kế sản phẩm và nguyên vật liệu.

Triển khai sâu rộng các hệ thống quản lý ISO 9001, 5S, sản xuất tinh gọn tới cả các Công ty thành viên.

Bước đầu triển khai hệ thống quản trị rủi ro theo ISO 31000.

Hoàn thành việc dán nhãn năng lượng cho tất cả các sản phẩm.

Triển khai thành công hệ thống cầu truyền hình, hệ thống điện thoại VOIP, hệ thống lưu trữ theo công nghệ điện toán đám mây trong toàn Công ty.

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC 2014

1. NHẬN ĐỊNH KINH TẾ NĂM 2014

Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới (WB), kinh tế thế giới năm 2014 sẽ có những biến chuyển tích cực kể từ khi khủng hoảng tài chính toàn cầu trong đó đáng kể nhất là sự phục hồi kinh tế tại những quốc gia phát triển như EU, Mỹ và Nhật Bản. Theo đó, WB dự báo kinh tế thế giới sẽ tăng trưởng 3,2% trong năm nay. Tuy nhiên, bên cạnh những điểm sáng về kinh tế, những tháng cuối năm 2013 và đầu năm 2014 liên tiếp chứng kiến những bất ổn về an ninh chính trị tại hàng loạt các quốc gia như Thái Lan, Venezuela, Ucraina, Trung Quốc sẽ là một thách thức không nhỏ ảnh hưởng đến sự ổn định về chính trị cũng như về kinh tế toàn cầu.

Mặc dù tốc độ tăng trưởng GDP được Quốc hội thông qua cho năm 2014 là 5,8% cao hơn so với thực hiện của năm 2013 và CPI giữ ở mức 7% nhưng năm 2014 được dự báo tiếp tục là một năm khó khăn đối với các doanh nghiệp Việt Nam khi mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát vẫn sẽ được ưu tiên. Trong đó, chính sách tài khóa thắt chặt sẽ tiếp tục được sử dụng nhằm tăng cường hiệu quả đầu tư công cũng như giảm bội chi ngân sách. Bên cạnh đó, để giải quyết triệt để các khoản nợ xấu Ngân hàng sẽ tạo áp lực không nhỏ lên ngân sách Nhà nước nếu không có các nguồn tài chính khác. Thị trường bất động sản được dự báo sẽ còn gặp nhiều khó khăn nhưng sẽ "tan băng" ở phân khúc bình dân do các chính sách hỗ trợ của Chính phủ.



ĐIỂM MẠNH

1. Điện Quang là thương hiệu mạnh, được nhiều người tiêu dùng Việt Nam biết đến và sản phẩm đã có chỗ đứng ở nhiều thị trường nước ngoài.
2. Hệ thống phân phối đa dạng: Bên cạnh kênh phân phối truyền thống với hệ thống các nhà phân phối, đại lý trải rộng khắp các tỉnh thành trên cả nước, Điện Quang còn triển khai các kênh phân phối qua siêu thị, trung tâm điện máy, bán hàng online cũng như bán hàng trực tiếp.
3. Sản phẩm phong phú, đa dạng đáp ứng được hầu hết nhu cầu của khách hàng từ dân dụng, văn phòng đến công nghiệp.
4. Chất lượng sản phẩm và giá thành sản xuất được kiểm soát tốt.
5. Doanh thu xuất khẩu đóng góp một phần quan trọng giúp Điện Quang cân đối được một phần nguồn ngoại tệ.
6. Đội ngũ lao động kỹ thuật trẻ, năng động, sáng tạo, có tay nghề cao.
7. Công nghệ sản xuất khép kín, làm chủ công nghệ cơ bản của ngành chiếu sáng.

1. Công tác quản lý nguồn lực, phát triển sản phẩm mới chưa theo kịp với kỳ vọng của Công ty.
2. Đội ngũ lao động tuy năng động, sáng tạo nhưng tính chuyên nghiệp chưa cao.
3. Công tác chăm sóc điểm bán, nhà phân phối và đại lý chưa đáp ứng được kỳ vọng.
4. Công tác tiêu thụ thông qua kênh công trình, dự án còn yếu.
5. Sự phân hồi giữa khách hàng với Công ty cũng như giữa các phòng ban trong Công ty chưa được chặt chẽ dẫn đến thông tin bị đứt quãng, không được xử lý kịp thời.

ĐIỂM YẾU

SWOT

CƠ HỘI

1. Việt Nam là quốc gia có dân số lớn, tốc độ đô thị hóa cao nên nhu cầu về các sản phẩm chiếu sáng là rất lớn.
2. Xu hướng sử dụng các sản phẩm tiết kiệm năng lượng trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng là rất lớn và tăng trưởng nhanh.
3. Trong bối cảnh nguy cơ thiếu hụt điện diễn ra thường xuyên nên các chương trình tiết kiệm năng lượng luôn được Chính phủ coi trọng và khuyến khích đặc biệt khu vực nông thôn và lĩnh vực nông nghiệp.
4. Xu hướng chuyển sang sử dụng đèn LED trên thế giới đang ngày càng rõ rệt do tính ưu việt trong tiết kiệm năng lượng cũng như giá bán sản phẩm ngày càng cạnh tranh so với các sản phẩm bóng đèn truyền thống.

THÁCH THỨC

1. Tình hình kinh tế, chính trị thế giới và biến đổi khí hậu toàn cầu diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam cũng như giá cả nguyên vật liệu nhập khẩu.
2. Hệ thống pháp lý Việt Nam chưa hoàn chỉnh, chưa ngăn được hàng giả, hàng nhái và nạn trốn thuế đặc biệt các sản phẩm bóng đèn có xuất xứ từ Trung Quốc.
3. Người tiêu dùng trong nước vẫn có tâm lý chuộng hàng ngoại.
4. Hàng rào bảo hộ thuế quan sẽ dần được tháo gỡ trong những năm tới là thách thức không nhỏ đối với các doanh nghiệp trong nước.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2014

1. ĐỊNH HƯỚNG VÀ CHỦ ĐỀ CỦA NĂM

Thành công của năm 2013 có sự đóng góp không nhỏ của công tác Nghiên cứu và Phát triển khi đã tự nghiên cứu, sáng tạo và tung ra thị trường hàng loạt sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của người tiêu dùng cũng như xu hướng chuyển sang sử dụng các sản phẩm bóng đèn tiết kiệm điện năng hơn của người tiêu dùng trong và ngoài nước. Tiếp bước thành công đó, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đưa ra chủ đề cho năm 2014 là **“Tiên phong sáng tạo, vững bước thành công”** để xem đó như lời nhắc nhở từng thành viên Điện Quang phải không ngừng ra sức thi đua lao động và thể hiện tinh thần sáng tạo trong tư duy và hành động để giúp Công ty hoàn thành được các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đề ra, nhằm đưa công ty vững bước đi lên, phát triển bền vững.

2. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2014

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2014	THỰC HIỆN 2013	TỶ LỆ KH 2014/ TH 2013
1	Doanh thu thuần hợp nhất	1.000	795	126%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	82	164	50%
3	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	62,4	121	51%
4	Cổ tức	20%	20% (Dự kiến)	100%

3. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

3.1. Tiêu thụ nội địa:

- Ưu tiên chú trọng đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm có tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận cao, doanh thu từ thị trường mới, doanh thu từ sản phẩm mới, đặc biệt là doanh thu từ các dòng sản phẩm LED.
- Triển khai nhanh chóng và hiệu quả việc đưa các dòng sản phẩm mới ra thị trường.
- Tiếp tục nâng cấp và đẩy mạnh các kênh tiêu thụ khác như: kênh công trình, dự án và các kênh tiêu thụ hiện đại: siêu thị; trung tâm điện máy; kênh bán hàng trên mạng; truyền hình và các kênh bán hàng trực tiếp khác.
- Phát triển hệ thống các khách hàng thân thiết, các điểm bán đạt tiêu chuẩn, tích cực tìm kiếm và mở rộng thêm các khách hàng mới, điểm bán mới.
- Chú trọng và thường xuyên bồi dưỡng, huấn luyện để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, tinh chuyên nghiệp, tinh thần làm việc trách nhiệm, năng động, sáng tạo của đội ngũ bán hàng.
- Làm tốt công tác chăm sóc các điểm bán, các NPP/ĐL gia

tăng độ phủ của các sản phẩm Điện Quang trên thị trường.

- Tăng cường hoạt động giám sát công tác bán hàng, tổ chức các hoạt động kiểm tra định kỳ và đột xuất để có những giải pháp chấn chỉnh kịp thời.

3.2. Thị trường xuất khẩu:

- Tập trung đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm compact và sản phẩm LED; đối với sản phẩm huỳnh quang cần chú trọng tìm kiếm các đơn hàng có số lượng lớn, dài hạn, ổn định.
- Đối với các thị trường mà sản phẩm Điện Quang đã thâm nhập sâu như: Myanmar; Laos; Campuchia sẽ tiếp tục đẩy mạnh xây dựng kênh phân phối và đầu tư cho việc phát triển thương hiệu trên thị trường.
- Tham gia có chọn lọc các Hội chợ Chiếu sáng Quốc tế để một mặt quảng bá thương hiệu Điện Quang ra thế giới mặt khác nhanh chóng tìm kiếm các cơ hội hợp tác, xúc tiến thương mại, bán hàng.
- Tiếp tục phối hợp, liên kết với các Tổ chức Xúc tiến Thương mại, Tham tán thương mại tại các thị trường mới, trên cơ sở đó lựa chọn những sản phẩm phù hợp để thâm dò thị trường.

3.3. Công tác đầu tư:

Để phục vụ cho kế hoạch tăng trưởng và đón đầu công nghệ trong thời gian tới, Công ty sẽ tập trung đầu tư với kế hoạch như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ
1	Đầu tư thêm 2 dây chuyền sản xuất ballast/driver điện tử	11
2	Đầu tư thêm 1 dây chuyền dán SMT	8,5
3	Đầu tư dây chuyền sản xuất đóng gói chip led	20
4	Đầu tư nâng cấp nhà máy ép nhựa	5
5	Đầu tư nâng cấp Phòng Thử nghiệm	1
6	Đầu tư mặt bằng nhà xưởng, văn phòng làm việc	58
7	Đầu tư nâng cấp hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP và BI	15
Tổng cộng		118,5

3.4. Công tác nghiên cứu phát triển:

Một số mục tiêu đề ra cho công tác đầu tư phát triển trong năm 2014:

- Điện Quang sẽ tiếp tục đầu tư cho công tác nghiên cứu và phát triển để cho ra đời thêm nhiều sản phẩm mới với các tính năng nổi trội, giá thành hợp lý, đa dạng về mẫu mã và chủng loại nhằm đáp ứng yêu cầu thị trường, đặc biệt là các dòng sản phẩm đèn LED, ổ cắm, phích cắm và sản phẩm công trình.
- Không ngừng cải tiến chất lượng cũng như tính năng của các sản phẩm truyền thống nhằm nâng cao chất lượng và giảm giá thành để các sản phẩm dễ dàng tiếp cận người tiêu dùng hơn.
- Tập trung vào công tác nghiên cứu thiết kế hoàn chỉnh các dòng sản phẩm đèn LED có tính năng chuyên dụng. Bên cạnh đó, đầu tư nâng cấp các dây chuyền sản xuất đèn LED để tiến tới làm chủ công nghệ sản xuất ngay từ các công đoạn bán thành phẩm cho đến lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm nhằm mục tiêu giảm giá thành sản xuất nhưng vẫn đảm bảo chất lượng của sản phẩm khi đưa ra thị trường.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ Database cho các sản phẩm công trình, đồng thời với việc hoàn tất xây dựng và đưa vào ứng dụng các chương trình thiết kế chiếu sáng (trên máy tính và trên smartphone) để cung cấp kịp thời và chuyên nghiệp cho khách hàng các giải pháp chiếu sáng dân dụng, văn phòng và công nghiệp.
- Tiếp tục cộng tác với các trường, viện, đơn vị trong và ngoài

nước để tổ chức các hội thảo, các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ CBCNV làm công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ của Công ty; phối hợp thực hiện các đề tài nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện mà các bên cùng quan tâm.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho công tác nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển khoa học kỹ thuật của Công ty.
- Tiếp tục đầu tư và đẩy mạnh công tác phát triển thương hiệu, đảm bảo Điện Quang là thương hiệu dẫn đầu thị trường chiếu sáng tại Việt Nam, đạt ít nhất 2 giải thưởng Thương hiệu cấp Quốc gia.
- Duy trì thường xuyên các hoạt động quảng bá thương hiệu thông qua các phương tiện truyền thông, tổ chức các chương trình Marketing tổng lực, chiến dịch Marketing trên phạm vi toàn quốc.
- Hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu Điện Quang, nâng cấp bộ hướng dẫn sử dụng biểu tượng doanh nghiệp, thiết lập và triển khai hệ thống quy chuẩn Thiết kế Bao bì.
- Hoàn thiện tổ chức thực hiện, vận hành bộ máy quản trị hệ thống ERP-R12; triển khai phân hệ BI – quản trị cho quản lý.

3.5. Dự án liên doanh Vietven:

Hoàn thành đúng tiến độ dự án liên doanh với Venezuela. Đánh giá thường xuyên những rủi ro kinh tế, chính trị (nếu có) ảnh hưởng đến Điện Quang trong việc thực hiện liên doanh với đối tác tại Venezuela.

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
& BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
(tiếp theo)

3.6. Quản trị tài chính:

Tiếp tục kiểm soát chặt ngân sách, chi phí, giá thành sản phẩm, quản lý dòng tiền, công nợ, tài sản của Công ty; giảm giá trị hàng tồn kho chậm luân chuyển và tài sản cố định; kiểm soát hạn mức giá trị hàng tồn kho đang luân chuyển, duy trì hiệu quả công tác kiểm kê định kỳ.

Xây dựng và triển khai áp dụng quy trình quản trị rủi ro trong toàn Công ty.

3.7. Quản lý sản xuất:

Không ngừng chú trọng đến công tác quản lý chất lượng, luôn đảm bảo đủ nguồn hàng cho kinh doanh. Tiếp tục tìm kiếm các sáng kiến, giải pháp cải tiến để nâng cao tỷ lệ đạt trên dây chuyền và năng suất lao động, tiết kiệm vật tư, giúp giảm giá thành sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh doanh và nâng cao thu nhập cho người lao động.

Duy trì và kiểm soát tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh công nghiệp tại đơn vị.

3.8. Quản lý hoạt động các Công ty thành viên:

Tăng cường công tác quản trị hoạt động và tài chính tại các Công ty thành viên. Chấn chỉnh và xử lý nghiêm khắc những trường hợp vi phạm các quy định của Công ty.

Đảm bảo hiệu quả hoạt động của các Công ty thành viên.

3.9. Hoạt động khác:

- Hoạt động cung ứng: Tích cực tìm kiếm thêm các nhà cung ứng mới với chất lượng và giá cả phù hợp, khả năng cung cấp ổn định. Tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện chuỗi cung ứng các sản phẩm dịch vụ, giúp giảm giá thành sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ. Kiểm soát để đảm bảo duy trì lượng hàng hóa tồn kho tối ưu.

- Sáng kiến cải tiến và hoạt động của các nhóm chất lượng: Tạo điều kiện để mọi cá nhân và tập thể đều có thể phát huy

sáng tạo, tích cực đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Phần đầu đạt tối thiểu 30 sáng kiến, giải pháp trong năm.

- Quản lý chất lượng: Tiếp tục hoàn thiện & duy trì hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, hệ thống đảm bảo chất lượng QA trong toàn Công ty. Tiếp tục cải tiến việc quản lý trực quan mô hình 5S.

- Công tác thử nghiệm: Nâng cấp phòng Thử nghiệm đạt chuẩn phòng Thí nghiệm; đảm bảo việc kiểm tra, đo lường đánh giá chính xác chất lượng các sản phẩm thiết bị điện và chiếu sáng. Nâng cấp công tác thử nghiệm theo kịp với tốc độ của công tác nghiên cứu phát triển. Đảm bảo thực hiện đầy đủ việc công bố chất lượng, dán nhãn tiết kiệm năng lượng cho sản phẩm theo quy định trước khi đưa ra thị trường. Triển khai việc áp dụng tiêu chuẩn tương thích điện từ (EMC) cho các sản phẩm của Công ty. Xây dựng và triển khai phương án cung cấp dịch vụ thử nghiệm cho các đơn vị bên ngoài.

- Công tác quản trị nguồn nhân lực: Hoàn thành công tác hoạch định nguồn nhân lực trong toàn Công ty; thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, quản lý cho cán bộ CNV. Tiếp tục hoàn thiện và duy trì KPI trong đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị và cho từng nhân sự. Tổ chức định kỳ việc khảo sát sự thỏa mãn của người lao động, đánh giá chất lượng lao động nhằm điều chỉnh kịp thời các chính sách, chế độ đối với người lao động.

- Công tác đoàn thể: Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên phải tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV bằng nhiều hình thức khác nhau, chú trọng tính sáng tạo để nâng cao chất lượng của công tác này, giúp nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV, tạo sự gắn bó, đoàn kết trong toàn Công ty.

- Công tác xã hội: Tích cực tham gia các công tác xã hội; cần đặc biệt lưu ý tính hoạch định và sáng tạo trong triển khai thực hiện.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị (HDQT) của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang nhiệm kỳ 2013 – 2018 bao gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HDQT độc lập không tham gia điều hành Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đã ban hành.

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN NẪM GIỮ	TỶ LỆ
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HDQT, kiêm TGD	597.792	2,72%
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HDQT, Phó TGD	150.000	0,68%
3	Dương Hồ Thắng	Thành viên HDQT, kế toán trưởng	33.864	0,15%
4	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HDQT độc lập	34.450	0,16%
5	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HDQT, Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	2.841.345	12,93%

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên HDQT kiêm nhiệm đã phát huy vai trò của mình trong việc đưa ra các chiến lược sát với thực tế của Công ty, đồng thời triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết của HDQT một cách nhanh chóng, kịp thời và có hiệu quả. Đó cũng là thế mạnh của HDQT giúp cho quá trình quản trị Công ty được linh hoạt, nhất quán và triệt để.

Các cuộc họp của HDQT được tổ chức và triển khai theo đúng điều lệ công ty với nội dung chuẩn bị rõ ràng, chi tiết về kết quả điều hành của Ban Tổng Giám đốc, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, cũng như các định hướng, chiến lược phát triển của Công ty trong năm.

Trong năm 2013 HDQT đã tiến hành 11 cuộc họp định kỳ và bất thường. Các thành viên tham dự đầy đủ và nghiêm túc, thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của mình. Các biên bản, Nghị quyết của HDQT đều dựa trên ý kiến biểu quyết thống nhất của các thành viên và lưu giữ theo đúng quy định.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ 2013	TỶ LỆ	LÝ DO
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HDQT, kiêm TGD	11	100%	
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HDQT, Phó TGD	11	100%	
3	Dương Hồ Thắng	Thành viên HDQT, kế toán trưởng	11	100%	
4	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HDQT độc lập	11	100%	
5	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HDQT, Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	7	100%	Tham gia HDQT từ tháng 04/2013

CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	NỘI DUNG
1	Nghị quyết chi trả cổ tức đợt 2 – 2012 bằng tiền.
2	Nghị quyết báo cáo kết quả sản xuất hợp nhất – tình hình SXKD (2008 – 2012) chuẩn bị cho ĐHCĐ – mua cổ phiếu của DQS, Báo cáo hoạt động quỹ ESOP.
3	Nghị quyết nhất trí thông qua biên bản số 19/BB-HĐQT về việc chuẩn bị cho ĐHCĐ – 2013
4	Nghị quyết miễn nhiệm chức danh Phó TGD đối với anh Phạm Minh Thắng đã có đơn nghỉ việc từ ngày 01/04/2013.
5	Nghị quyết sửa đổi các tờ trình ĐHCĐ 2013 và thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS.
6	Nghị quyết ĐHCĐ năm 2013.
7	Nghị quyết bầu chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm TGD, P.TGD, Kế toán trưởng Công ty.
8	Nghị quyết phân công triển khai nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2013 và chương trình ESOP.
9	Nghị quyết chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức đợt 3, xin ý kiến bổ sung ngành nghề kinh doanh.
10	Nhất trí thông qua phương án sử dụng đất tại Xí nghiệp Phá Lại.
11	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức đợt 1/2013 bằng tiền mặt.
12	Chấm dứt hoạt động chi nhánh công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại số 115 Nguyễn Bình Khiêm, P. Đa káo, Quận 1, TP.HCM do không có nhu cầu kinh doanh.
13	Thông qua việc đổi tên chi nhánh công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội.

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP KHÔNG ĐIỀU HÀNH.

Thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều hành phụ trách các mảng tài chính và quan hệ Cổ đông. Trong năm, ông đã có nhiều ý kiến đóng góp, xây dựng và hoạch định chiến lược trung và dài hạn, xây dựng kế hoạch tài chính cho Công ty. Thay mặt Công ty tiếp xúc với các Cổ đông, các Nhà đầu tư lớn và các Quý.

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

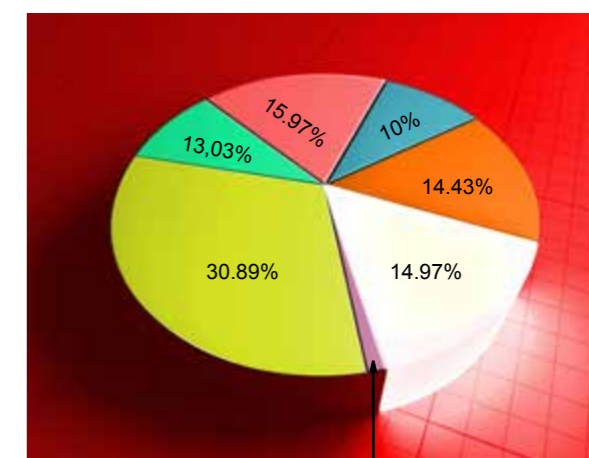
STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN NĂM GIỮ	TỶ LỆ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban	9.789	0,04%
2	Ngô Đức Thọ	Thành viên	1.950	0,01%
3	Tô Hiếu Thuận	Thành viên độc lập	0	0,00%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN	
Vốn điều lệ:	244.746.790.000 đồng
Khối lượng cổ phiếu niêm yết:	24.424.679 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành:	21.982.279 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu quỹ:	2.442.400 cổ phiếu
Mệnh giá:	10.000đồng/cổ phiếu
Mã chứng khoán:	DQC

CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ ĐÔNG TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM NGÀY 12/03/2014

TỶ LỆ NĂM GIỮ	
Cổ đông nhà nước	15,97%
Hội đồng Quản trị	14,97%
Cổ đông trong nước	
Cá nhân	30,89%
Tổ chức	14,43%
Cổ đông nước ngoài	
Cá nhân	0,71%
Tổ chức	13,03%
Cổ phiếu quỹ	10,00%



- Hội đồng Quản trị
- Cổ phiếu quỹ
- Cổ đông nhà nước
- Cổ đông tổ chức nước ngoài
- Cổ đông cá nhân nước ngoài
- Cổ đông tổ chức trong nước
- Cổ đông cá nhân trong nước

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

- Giao dịch cổ phiếu quỹ:
- Số đầu năm: 2.442.400 cổ phiếu
 - Số cuối năm: 2.442.400 cổ phiếu

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Thù lao của thành viên HĐQT, BKS đã thực hiện đúng theo nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông 2012 thông qua là: bình quân 8.000.000đồng/người/tháng.

Tiền thưởng hoàn thành vượt kế hoạch 2012 đã thực hiện chi cho các thành viên HĐQT, BKS, cán bộ chủ chốt theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông với tổng số tiền là: 807.929.000 đồng

GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

1. Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP đầu tư và Thương Mại Điện Quang	Công ty thành viên	56.251	0.23%	539.931	2.21%	Đầu tư chứng khoán

2. Giao dịch cổ phiếu cổ đông lớn:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP đầu tư và Thương Mại Điện Quang	Công ty thành viên	56.251	0.23%	539.931	2.21%	Đầu tư chứng khoán
2	Mutual Fund Elite (NON-UCITS)	Cổ đông nước ngoài	1.038.520	4.25%	1.800.000	7.37%	Đầu tư chứng khoán
3	Nguyễn Thái Quỳnh Lê	Cổ đông trong nước	1.091.040	4.47%	1.390.800	5.69%	Đầu tư chứng khoán

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang năm 2013 gồm 03 thành viên:

- 1. Nguyễn Hoàng Anh Trưởng ban
- 2. Ngô Đức Thọ Thành viên
- 3. Tô Hiếu Thuận Thành viên độc lập

Các thành viên Ban Kiểm soát đã thống nhất việc phân công công tác trong năm 2013 như sau:



Bà Nguyễn Hoàng Anh - Trưởng Ban Kiểm soát
 Chịu trách nhiệm chung hoạt động của Ban Kiểm soát, phụ trách chính trong việc kiểm soát tuân thủ pháp luật, các quy định cũng như tình hình tài chính và đầu tư của Công ty.
 Tham gia Ban Kiểm soát từ tháng 05/2010.
 Bà Nguyễn Hoàng Anh tốt nghiệp đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán - Đại học Tài chính Kế toán.
 Từ tháng 08/2008 đến nay bà giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ và Phó Quản trị Dự án Quản trị Doanh nghiệp ERP Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
 Từ năm 2007 đến năm 2008 bà được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Kế hoạch vật tư, Phó Quản trị Dự án Quản trị Doanh nghiệp ERP Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
 Từ năm 1999 đến năm 2006 bà công tác tại Phòng Kế toán Công ty Bóng đèn Điện Quang.



Ông Ngô Đức Thọ - Thành viên Ban Kiểm soát
 Phụ trách công tác kiểm soát hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
 Tham gia Ban Kiểm soát năm 2010.
 Ông Ngô Đức Thọ tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh.
 Từ tháng 03/2009 đến nay ông giữ chức Phó Giám đốc Xuất Nhập Khẩu Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



Ông Tô Hiếu Thuận - Thành viên Ban Kiểm soát
 Phụ trách theo dõi các hoạt động thị trường, phân phối, hỗ trợ Trưởng ban Kiểm soát trong công tác điều hành.
 Tham gia Ban Kiểm soát từ tháng 04/2013.
 Ông Tô Hiếu Thuận tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế - Khoa Quản trị Kinh doanh trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường Abraham Lincoln University - USA (Mỹ).
 Hiện nay, ông là Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Vàng Toàn Cầu (GGB), Giám đốc chi nhánh công ty TNHH Thiên Thiên Lộc.
 Năm 2009 Ông giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty CP CK VNS chi nhánh TP. HCM.
 Từ năm 2003 đến năm 2007 ông làm việc tại Công ty CK IBS/HCM từng giữ các chức vụ: Phó Giám đốc, Trưởng phòng Kinh doanh – Tư vấn CK, Phó Trưởng phòng Kinh Doanh, Trưởng phòng Môi giới...
 Ông Tô Hiếu Thuận có 10 năm kinh nghiệm về hoạt động môi giới, kinh doanh trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, 8 năm kinh nghiệm về hoạt động Quản lý nghiệp vụ chứng khoán của Công ty Chứng khoán.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2013

Thực thi trách nhiệm quyền hạn của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty, các hoạt động chính của BKS trong năm 2013 như sau:

- Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng Quản trị, xem xét thẩm tra các báo cáo tài chính, sản xuất, kinh doanh hàng tháng, quý, năm.
- Kiểm soát việc tuân thủ chế độ công bố thông tin của Công ty đại chúng, đặc biệt là đối với Công ty niêm yết theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát việc chấp hành giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan đến Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng Công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát kế hoạch, triển khai công tác sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình đầu tư.
- Giám sát việc chấp hành các Quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế quản trị, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, tham gia ý kiến với Hội đồng Quản trị trong các vấn đề tổng kết, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2013.
- Thực hiện việc giám sát tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên.
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	THÀNH VIÊN BKS	SỐ LẦN THAM DỰ TRỰC TIẾP	TỶ LỆ
1	Nguyễn Hoàng Anh	4	100%
2	Ngô Đức Thọ	4	100%
3	Tô Hiếu Thuận	4	100%

KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động

HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng Cổ đông, triển khai các nhiệm vụ cụ thể để đạt được kết quả tốt nhất.

Trong năm, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện công tác kiểm tra toàn diện hoạt động của các Công ty thành viên, đánh giá công tác quản lý điều hành SXKD của từng đơn vị và có các quyết định biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty thành viên, cụ thể:

- Tháng 3/2013, chuyển đổi Công ty Liên doanh Điện Quang – Scope thành Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang (DQE) với 100% vốn do DQC đóng góp.
- Tháng 11/2013 Hội đồng Quản trị thống nhất thay đổi mô hình kinh doanh và thu gọn mảng phân phối về Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang tự phân phối để tiết kiệm chi phí cho hiệu quả hơn. Đồng thời xem xét lại mô hình hoạt động của Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang cho phù hợp.

Trong năm, Công ty không có phát sinh các tranh chấp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm soát cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

Về việc tuân thủ các qui định của pháp luật trong quản lý, điều hành

- **Công tác đầu tư:**
Việc góp vốn vào các Công ty con được thực hiện đúng qui định về góp vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác.
- **Chế độ báo cáo:**
Công ty đã chấp hành tốt qui định về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, báo cáo về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, mua bán cổ phiếu quỹ, tạm ứng cổ tức, thay đổi, bổ sung nhân sự cấp cao... được công bố kịp thời, đăng tải đầy đủ, tạo điều kiện cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông, nhà đầu tư.
- **Việc ban hành các qui chế, qui định nội bộ:**
Được thực hiện chặt chẽ, căn trọng trên cơ sở thực tiễn doanh nghiệp và phù hợp với qui định của pháp luật.

2. Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết. Ban Kiểm soát đánh giá một số nội dung liên quan đến công tác quản lý tài chính và kế toán của Công ty, cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất 2013:

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN		SỐ CUỐI NĂM 31/12/2013	SỐ ĐẦU NĂM 01/01/2013
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1,541,055,122,706	1,602,154,147,682
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	432,688,602,365	201,162,665,298
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	18,601,175,200	166,133,450,500
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	723,063,272,493	905,334,335,398
4	Hàng tồn kho	350,635,591,210	318,250,721,869
5	Tài sản ngắn hạn khác	16,066,481,438	11,272,974,617
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	127,524,401,906	113,891,628,956
1	Tài sản cố định	104,353,582,322	80,435,526,518
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	21,467,113,458	30,931,040,000
3	Tài sản dài hạn khác	1,703,706,126	2,525,062,439
4	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,668,579,524,612	1,716,045,776,639
NGUỒN VỐN		Số cuối năm 31/12/2013	Số đầu năm 01/01/2013
I	NỢ PHẢI TRẢ	835,040,833,998	934,024,630,220
1	Nợ ngắn hạn	760,401,976,915	862,725,697,727
2	Nợ dài hạn	74,638,857,083	71,298,932,493
II	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	825,493,499,863	775,274,266,174
1	Vốn chủ sở hữu	820,586,801,652	770,367,567,963
2	Nguồn kinh phí	4,906,698,211	4,906,698,211
III	LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	8,045,190,751	6,746,880,244
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1,668,579,524,612	1,716,045,776,639

Kết quả kinh doanh hợp nhất 2013:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2012	NĂM 2013		SO SÁNH (%)	
				KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TH 2013/ 2012	TH/KH 2013
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	630	693	795	126,2%	114,7%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	65.7	70	164	249,7%	234.6%
3	Chi trả cổ tức	%	15%	15%	20% (Dự kiến)	133.3%	133.3%

- Hiện nay Công ty đã tạm ứng 10% cổ tức năm 2013 đợt 1 vào ngày 11/11/2013, còn lại đã có kế hoạch chi trả vào quý 2 /2014.
- Đến hết năm 2013 BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của Công ty.

Nhận xét:

Ban Kiểm soát ghi nhận Báo cáo Tài chính Hợp nhất, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 đã phản ánh trung thực và hợp lý, được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Các doanh nghiệp Việt Nam tiếp tục đối mặt với bất ổn kinh tế vĩ mô kéo dài trong nhiều năm, hơn 60.000 doanh nghiệp đã phải đứng trước nguy cơ ngưng hoạt động, giải thể, sát nhập hoặc chuyển nhượng... Năm 2013, trong bối cảnh chung vẫn còn nhiều khó khăn của nền kinh tế nhưng Công ty vẫn trụ vững, vượt qua giai đoạn trì trệ của nền kinh tế, tiếp tục tăng trưởng, gia tăng số lượng việc làm và đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp với những bước đi vững chắc, hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh cả về doanh thu và lợi nhuận.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Trong năm 2013, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty và Cổ đông trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Cán bộ Quản lý khác và trong nội bộ Ban Kiểm soát của Công ty

ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2013, Ban Kiểm soát đã cùng Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, có những đề xuất trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của Cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc cũng phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát trong công tác kiểm soát hoạt động, cung cấp đầy đủ các thông tin báo cáo và dữ liệu liên quan để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Một số đề xuất của Ban Kiểm soát trong năm đã được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc xem xét và thực hiện.

MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Theo đánh giá về tình hình hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 đã được Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trình bày trước Đại hội, Báo cáo Tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán.

Kiên toàn, nâng cao năng lực công tác quản trị rủi ro, kiểm soát hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 - đã được kiểm toán



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo Tài chính Hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013.

Khái quát

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà Nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo Quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 11 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03/02/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/06/2013 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starter, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung - hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 121-123-125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các Công ty con được hợp nhất:

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện...	1.000	51%
Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang	Sản xuất, mua bán bóng đèn, vật tư, thiết bị điện...	8.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	Sản xuất, gia công bóng đèn các loại. Gia công, lắp ráp linh kiện điện tử. Mua bán thiết bị điện...	7.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng...	3.000	51%
Công ty TNHH MTV Điện Tử Điện Quang (*)	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử	25.272	100%

(*) Bắt đầu từ ngày 29/03/2013 Công ty CP Điện Quang Scope (40% vốn của Công ty CP Bóng đèn Điện Quang) trở thành Công ty 100% vốn của Công ty CP Bóng đèn Điện Quang và được đổi tên là: Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang.

Các đơn vị trực thuộc:

- Xí nghiệp Phả Lại - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Đèn ống - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại TP.Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Theo thông báo số 10/2014/TB-VCAM ngày 16/01/2014 về việc: « giảm vốn của Quỹ Đầu tư Chứng khoán Y tế Bản Việt », Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang sẽ giảm vốn đầu tư vào Quỹ Đầu tư Chứng khoán Y tế Bản Việt một khoản 8.481.000.000 đồng (# 84, 81cp).

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát trong năm và đến ngày lập Báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

Ông Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch	
Ông Phạm Minh Thắng	Phó Chủ tịch	đến ngày 29/04/2013
Bà Nguyễn Thái Nga	Ủy viên	từ ngày 29/04/2013
Bà Nguyễn Thị Kim Vinh	Ủy viên	
Ông Dương Hồ Thắng	Ủy viên	
Ông Hồ Vĩnh Phương	Ủy viên	
Bà Võ Thị Huyền Lan	Ủy viên	đến ngày 29/04/2013

Ban Tổng Giám đốc

Ông Hồ Quỳnh Hưng	Tổng Giám đốc	
Bà Nguyễn Thị Kim Vinh	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Phạm Minh Thắng	Phó Tổng Giám đốc	đến ngày 01/04/2013
Ông Trần Quốc Toàn	Phó Tổng Giám đốc	

Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban	
Ông Ngô Đức Thọ	Thành viên	
Ông Nguyễn Bắc Sơn	Thành viên	đến ngày 29/04/2013
Ông Tô Hiếu Thuận	Thành viên	từ ngày 29/04/2013

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.



Số : 115/BCKTHN/TC

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Tiếp theo)

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách Kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực Kế toán, chế độ Kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số Kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 15 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, được lập ngày 15/03/2014, từ trang 7 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Phần lãi trả chậm của năm 2010 là 3.333.503,19 USD # 69,4 tỷ đồng được hạch toán ở mục Doanh thu chưa thực hiện mã số 338 và khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối kỳ công nợ phải thu của khách hàng Cuba là 122,6 tỷ đồng hiện đang ghi nhận ở mục Chênh lệch tỷ giá hối đoái mã số 416 trên Bảng cân đối kế toán, chưa kết chuyển vào thu nhập trong kỳ (theo ý kiến của Công ty, khoản lãi và khoản nợ gốc phải thu do khách hàng Cuba trả chậm được thực hiện theo chương trình hợp tác liên Chính phủ Việt Nam – Cuba, thực tế cho thấy khả năng thu hồi khoản nợ này là chưa chắc chắn, do đó để đảm bảo nguyên tắc thận trọng Công ty chưa hạch toán vào thu nhập hoạt động tài chính).

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Bóng đèn Điện Quang tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Nguyễn Thị Lan
Chứng nhận đăng ký hành nghề
số: 0167-2003-152-1
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2014

Kiểm toán viên

Cao Thị Hồng Nga
Chứng nhận đăng ký hành nghề
số: 0613-2013-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2013	01/01/2013
A. Tài sản ngắn hạn	100		1,541,055,122,706	1,602,154,147,682
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	432,688,602,365	201,162,665,298
1. Tiền	111		22,696,949,327	41,500,889,293
2. Các khoản tương đương tiền	112		409,991,653,038	159,661,776,005
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	18,601,175,200	166,133,450,500
1. Đầu tư ngắn hạn	121		22,171,640,000	170,146,360,000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(3,570,464,800)	(4,012,909,500)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	V.03	723,063,272,493	905,334,335,398
1. Phải thu khách hàng	131		693,420,632,215	872,036,378,040
2. Trả trước cho người bán	132		43,118,005,780	40,749,306,293
3. Các khoản phải thu khác	135		1,713,866,660	6,279,528,268
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(15,189,232,162)	(13,730,877,203)
IV. Hàng tồn kho	140	V.04	350,635,591,210	318,250,721,869
1. Hàng tồn kho	141		413,280,318,149	356,803,455,123
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(62,644,726,939)	(38,552,733,254)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		16,066,481,438	11,272,974,617
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		777,175,451	969,512,570
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		7,836,097,847	454,845,201
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	154	V.05	4,567,680,548	2,383,682,361
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		2,885,527,592	7,464,934,485
B. Tài sản dài hạn	200		127,524,401,906	113,891,628,956
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		104,353,582,322	80,435,526,518
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	71,588,115,841	52,551,283,649
- Nguyên giá	222		280,461,374,026	275,643,631,960
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(208,873,258,185)	(223,092,348,311)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.07	27,249,320,576	26,443,809,715
- Nguyên giá	228		31,522,535,325	29,778,035,325
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(4,273,214,749)	(3,334,225,610)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.08	5,516,145,905	1,440,433,154
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.09	21,467,113,458	30,931,040,000
1. Đầu tư vào Công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	252		-	10,931,040,000
3. Đầu tư dài hạn khác	258		21,467,113,458	20,000,000,000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2013	01/01/2013
V. Tài sản dài hạn khác	260		1,703,706,126	2,525,062,439
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10	117,934,110	779,495,700
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	943,196,016	1,188,990,739
3. Tài sản dài hạn khác	268		642,576,000	556,576,000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1,668,579,524,612	1,716,045,776,639
NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2013	01/01/2013
A. Nợ phải trả	300		835,040,833,998	934,024,630,220
I. Nợ ngắn hạn	310		760,401,976,915	862,725,697,727
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.12	481,145,218,224	437,972,964,893
2. Phải trả cho người bán	312		50,096,569,250	54,456,389,251
3. Người mua trả tiền trước	313		86,697,853,216	218,703,842,245
4. Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	314	V.13	20,994,807,547	15,481,758,736
5. Phải trả công nhân viên	315		21,231,903,608	11,710,245,810
6. Chi phí phải trả	316	V.14	81,015,013,037	106,907,787,728
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.15	7,812,990,859	5,749,253,090
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		1,533,568,940	257,921,072
9. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	323		9,874,052,234	11,485,534,902
II. Nợ dài hạn	330		74,638,857,083	71,298,932,493
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn khác	333		1,957,919,338	-
3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
4. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	172,888,804
5. Doanh thu chưa thực hiện	338		72,680,937,745	71,126,043,689
B. Vốn chủ sở hữu	400		825,493,499,863	775,274,266,174
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	820,586,801,652	770,367,567,963
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		244,246,790,000	244,246,790,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		344,394,675,475	344,394,675,475
3. Cổ phiếu quỹ	414		(54,434,393,576)	(42,357,802,046)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		122,653,597,120	131,987,474,266
5. Quỹ đầu tư phát triển	417		20,388,293,929	12,578,727,149
6. Quỹ dự phòng tài chính	418		19,280,996,996	16,769,057,913
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		124,056,841,708	62,748,645,206
II. Nguồn kinh phí	430		4,906,698,211	4,906,698,211
1. Nguồn kinh phí	432		4,906,698,211	4,906,698,211
C. Lợi ích cổ đông thiểu số	439		8,045,190,751	6,746,880,244
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1,668,579,524,612	1,716,045,776,639

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	31/12/2013	01/01/2013
1. Tài sản thuê ngoài		-	
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	
5. Ngoại tệ các loại :			
	USD	1,856.43	67,872.73
	EUR	11,374.55	752,158.53
	BSF	68,455.96	1,743,034.20

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Lê Thị Kim Chi

Dương Hồ Thắng

Hồ Quỳnh Hưng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	800,426,234,795	648,782,693,335
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.02	5,376,135,762	18,503,565,942
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.03	795,050,099,033	630,279,127,393
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.04	546,191,424,705	492,267,215,469
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		248,858,674,328	138,011,911,924
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.05	115,221,027,993	117,299,524,739
7. Chi phí tài chính	22	VI.06	55,440,348,659	55,442,357,935
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		28,574,099,103	38,866,173,046
8. Chi phí bán hàng	24		90,573,039,737	89,147,521,810
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		51,464,012,582	45,118,701,374
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		166,602,301,343	65,602,855,544
11. Thu nhập khác	31	VI.07	4,418,182,701	1,559,067,006
12. Chi phí khác	32	VI.08	6,200,380,027	1,512,348,967
13. Lợi nhuận khác	40		(1,782,197,326)	46,718,039
14. Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong Công ty liên kết, liên doanh	50		(605,621,428)	108,860,893
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	60		164,214,482,588	65,758,434,476
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	61	VI.09	40,867,815,957	17,880,795,928
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	62	VI.10	245,794,722	812,600,534
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	70		123,100,871,909	47,065,038,014
18.1 Lợi ích của cổ đông thiểu số	71		1,834,921,626	(1,974,607,500)
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	72		121,265,950,284	49,039,645,514
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	80	VI.11	5,560	2,237

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Lê Thị Kim Chi

Dương Hồ Thắng

Hồ Quỳnh Hưng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	164,214,482,588	65,758,434,476
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	20,528,729,073	13,934,613,045
- Các khoản dự phòng	03	25,107,903,944	23,425,522,910
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(30,689,169,137)	(21,546,105,111)
- Chi phí lãi vay	06	28,574,099,103	38,866,173,046
3. Lợi nhuận (lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	207,736,045,570	120,438,638,366
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	166,537,132,360	207,339,768,980
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(56,476,863,026)	28,672,679,254
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(120,584,293,074)	(14,186,945,928)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	853,898,709	305,855,241
- Tiền lãi vay đã trả	13	(60,070,319,203)	(72,273,541,103)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(30,922,346,465)	(10,664,216,422)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	8,617,640,868	
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(5,766,163,719)	(2,263,917,118)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	79,002,385,556	257,368,321,270
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(27,765,881,440)	(2,763,733,499)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	2,660,454,547	1,051,101,866
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(152,000,000,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	146,532,886,542	
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	10,905,760,000	
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		965,124,000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	31,172,708,026	20,914,567,822
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	163,505,927,675	(131,832,939,811)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp phát hành	32	(12,076,591,530)	
2. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	673,399,694,613	370,296,488,207
3. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(630,227,441,282)	(433,308,811,180)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(42,078,037,965)	(43,341,886,500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(10,982,376,164)	(106,354,209,473)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	231,525,937,067	19,181,171,986
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	201,162,665,298	184,926,771,692
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(2,945,278,380)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	432,688,602,365	201,162,665,298

Người lập biểu



Lê Thị Kim Chi

Kế toán trưởng



Dương Hồ Thắng

Tổng Giám đốc



Hồ Quỳnh Hưng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2013

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà Nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo Quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 11 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03/02/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/06/2013 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 121-123-125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các công ty con được hợp nhất :

Tên công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	1.000	51%
Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang	Sản xuất, mua bán bóng đèn, vật tư, thiết bị điện ...	8.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	Sản xuất, gia công bóng đèn các loại. Gia công, lắp ráp linh kiện điện tử. Mua bán thiết bị điện ...	7.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng ...	3.000	51%
Công ty TNHH MTV Điện Tử Điện Quang (*)	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử	25.272	100%

(*) Bắt đầu từ ngày 29/03/2013 Công ty CP Điện Quang Scope (40% vốn của Công ty CP Bóng đèn Điện Quang) trở thành Công ty 100% vốn của Công ty CP Bóng đèn Điện Quang và được đổi tên là: Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang.

Các đơn vị trực thuộc:

Xí nghiệp Phả Lại - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
Xí nghiệp Đèn ống - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
Xí nghiệp Ống thủy tinh - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
Chi nhánh Đồng An - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại TP.Cần Thơ
Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là Sản xuất, thương mại, dịch vụ

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lẻ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung - hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn sửa đổi bổ sung.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở hợp nhất

Công ty con là đơn vị do Công ty mẹ kiểm soát. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của một đơn vị để thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Các Báo cáo tài chính của Công ty con được hợp nhất trong các Báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu kiểm soát đến ngày kết thúc kiểm soát.

Báo cáo tài chính của Công ty con được lập cho cùng năm tài chính của Công ty, áp dụng các chính sách kế toán thống nhất với các chính sách kế toán của Công ty. Khi cần thiết, các điều chỉnh sẽ được thực hiện để đảm bảo các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với chính sách kế toán của Công ty.

Các công ty liên kết và liên doanh:

Các công ty liên kết là các đơn vị mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không có quyền kiểm soát, đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Các công ty liên doanh là các đơn vị có các hoạt động mà Tổng Công ty có quyền đồng kiểm soát, được thành lập theo thỏa thuận hợp đồng và đòi hỏi sự nhất trí hoàn toàn về các quyết định tài chính và hoạt động chiến lược. Các Công ty liên kết và công ty liên doanh được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

Các giao dịch bị loại trừ khi hợp nhất

Các số dư nội bộ Công ty, các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu được trừ vào khoản đầu tư trong phạm vi lợi ích của Công ty tại đơn vị được đầu tư.

2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Tại thời điểm cuối năm các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá mua vào của Ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản công bố tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong năm tài chính

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

3. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối kỳ là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng.

4. Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ và khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

• Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 30 năm
• Máy móc thiết bị	03 – 10 năm
• Phương tiện vận tải	06 – 08 năm
• Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05 năm
• Quyền sử dụng đất	45 năm
• Phần mềm máy tính	10 năm

5. Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá đầu tư được lập vào thời điểm cuối kỳ là số chênh lệch giữa giá gốc của các khoản đầu tư được hạch toán trên sổ kế toán lớn hơn giá trị thị trường của chúng tại thời điểm lập dự phòng.

6. Nguyên tắc ghi nhận và vốn hoá các khoản chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 “Chi phí đi vay”.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá), bao gồm các khoản lãi tiền vay, phân bổ các khoản chiết khấu hoặc phụ trội khi phát hành trái phiếu, các khoản chi phí phụ phát sinh liên quan tới quá trình làm thủ tục vay.

7. Nguyên tắc ghi nhận và phân bổ chi phí trả trước

Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính. Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

8. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

9. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do Công ty phát hành và sau đó mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng Cân đối kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

10. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu hợp đồng xây dựng

Phần công việc hoàn thành của Hợp đồng xây dựng làm cơ sở xác định doanh thu được xác định theo phương pháp tỷ lệ phần trăm (%) giữa chi phí thực tế đã phát sinh của phần công việc đã hoàn thành tại một thời điểm so với tổng chi phí dự toán của hợp đồng.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Đối với khoản phạt trả chậm và chênh lệch tỷ giá nợ phải thu của khách hàng Cuba, Công ty chỉ ghi nhận vào thu nhập hoạt động tài chính khi đã nhận được tiền.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

11. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Chi phí cho vay và đi vay vốn;
- Các khoản lỗ do thay đổi tỷ giá hối đoái của các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến ngoại tệ;
- Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán.

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong kỳ, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

12. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xác định trên cơ sở số chênh lệch tạm thời được khấu trừ, số chênh lệch tạm thời chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp.

13. Báo cáo bộ phận

Báo cáo theo bộ phận bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý: là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

14. Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn, các khoản phải thu khác và các khoản đầu tư.

Nợ phải trả tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả khác và các khoản vay.

15. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Tiền mặt	495,697,297	779,809,557
Tiền gửi ngân hàng	22,201,252,030	40,721,079,736
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng)	409,991,653,038	159,661,776,005
Cộng	432,688,602,365	201,162,665,298

2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Đầu tư chứng khoán ngắn hạn (*)	18,171,640,000	18,146,360,000
Đầu tư ngắn hạn khác (tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng)	4,000,000,000	152,000,000,000
Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	(3,570,464,800)	(4,012,909,500)
Cộng	18,601,175,200	166,133,450,500

(*) Chi tiết các khoản đầu tư chứng khoán bao gồm:

Loại cổ phiếu	31/12/2013		01/01/2013	
	Số cổ phần	Giá trị đầu tư	Số cổ phần	Giá trị đầu tư
Ngân hàng Vietcombank	81,389	5,426,690,000	81,389	5,426,690,000
Tổng Công ty Bia Rượu Nước giải khát Sài Gòn	50,000	3,500,000,000	50,000	3,500,000,000
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Gia Định	562,500	9,000,000,000	562,500	9,000,000,000
Ngân hàng Công thương Việt Nam	20,592	244,950,000	18,064	219,670,000
Cộng		18,171,640,000		18,146,360,000

3. Các khoản phải thu ngắn hạn	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Phải thu khách hàng (*)	693,420,632,215	872,036,378,040
Trả trước cho người bán	43,118,005,780	40,749,306,293
Các khoản phải thu khác (**)	1,713,866,660	6,279,528,268
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(15,189,232,162)	(13,730,877,203)
Cộng	723,063,272,493	905,334,335,398

(*) Ghi chú:

Trong đó	31/12/2013		01/01/2013	
	USD	VND	USD	VND
Công ty Consumimport	30,318,871.60	640,486,162,550	39,332,590.06	818,904,525,049

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

là khoản công nợ phát sinh từ hợp đồng bán hàng theo Chương trình hợp tác liên Chính phủ giữa hai nước Việt Nam - Cuba, đã quá hạn thanh toán thuộc đối tượng đủ điều kiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi. Tuy nhiên Công ty đã có Công văn số 146/TBCP ngày 31/05/2010 của văn phòng Chính phủ cho phép đơn vị không phải trích lập dự phòng đối với khoản công nợ nêu trên, và khoản nợ này đang được phía CuBa cam kết trả hết vào năm 2016.

(**) Các khoản phải thu khác	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Phải thu Công ty Cổ phần Điện Quang Scope	-	1,768,419,860
Phải thu lãi tiền gửi	1,206,322,222	1,689,861,111
Các khoản phải thu khác	507,544,438	2,821,247,297
Cộng	1,713,866,660	6,279,528,268

4. Hàng tồn kho	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Nguyên liệu, vật liệu	209,736,035,785	162,458,882,996
Công cụ, dụng cụ	816,013,765	106,223,906
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	73,443,875,691	66,473,213,147
Thành phẩm	89,721,792,056	93,904,404,435
Hàng hóa	39,562,600,852	33,860,730,639

Cộng giá gốc hàng tồn kho **413,280,318,149** **356,803,455,123**

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(62,644,726,939)	(38,552,733,254)
Giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho	350,635,591,210	318,250,721,869

5. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Thuế nhập khẩu	4,212,153,421	2,018,213,561
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa	212,860,887	333,211,319
Thuế thu nhập cá nhân	125,393,759	14,985,000
Thuế khác phải thu	17,272,481	17,272,481

Cộng **4,567,680,548** **2,383,682,361**

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

Chi tiêu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Cộng	Đơn vị tính: VND
Nguyên giá TSCĐ hữu hình						
Số dư đầu năm	40,715,217,222	214,478,485,831	17,000,022,673	3,449,906,234	275,643,631,960	
Số tăng trong năm	1,144,679,189	35,230,835,055	7,381,507,629	2,896,613,955	46,653,635,828	
- Mua trong năm	-	14,476,190,282	7,381,507,629	2,850,269,228	24,707,967,139	
- Tăng khác	1,144,679,189	20,754,644,773	-	46,344,727	21,945,668,689	
Số giảm trong năm	676,670,968	38,184,484,710	2,150,131,556	824,606,528	41,835,893,762	
- Thanh lý, nhượng bán	647,230,968	37,840,926,417	2,150,131,556	639,464,314	41,277,753,255	
- Chuyển sang CCDC	29,440,000	343,558,293	-	185,142,214	558,140,507	
Số dư cuối năm	41,183,225,443	211,524,836,176	22,231,398,746	5,521,913,661	280,461,374,026	
Giá trị hao mòn lũy kế						
Số dư đầu năm	24,297,838,722	184,088,046,929	11,714,415,480	2,992,047,180	223,092,348,311	
Số tăng trong năm	1,469,056,133	18,480,967,471	3,339,817,344	827,043,148	24,116,884,096	
- Khấu hao trong năm	1,255,382,689	14,213,841,480	3,339,817,344	780,698,421	19,589,739,934	
- Tăng khác	213,673,444	4,267,125,992	-	46,344,727	4,527,144,163	
Số giảm trong năm	671,553,222	35,503,700,401	1,466,960,313	693,760,286	38,335,974,222	
- Thanh lý, nhượng bán	642,113,222	35,305,493,523	1,466,960,313	529,516,978	37,944,084,036	
- Chuyển sang CCDC	29,440,000	198,206,878	-	164,243,308	391,890,186	
Số dư cuối năm	25,095,341,633	167,065,313,999	13,587,272,511	3,125,330,042	208,873,258,185	
Giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình						
Tại ngày đầu năm	16,417,378,500	30,390,438,902	5,285,607,193	457,859,054	52,551,283,649	
Tại ngày cuối năm	16,087,883,810	44,459,522,177	8,644,126,235	2,396,583,619	71,588,115,841	

151,589,077,484

- Nguyên giá TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng:

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

7. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Đơn vị tính: VND

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá TSCĐ vô hình			
Số dư đầu năm	27,014,120,563	2,763,914,762	29,778,035,325
Số tăng trong năm	-	1,744,500,000	1,744,500,000
Số giảm trong năm	-	-	-
Số dư cuối năm	27,014,120,563	4,508,414,762	31,522,535,325
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	2,121,337,102	1,212,888,508	3,334,225,610
Số tăng trong năm	111,253,488	827,735,651	938,989,139
Số giảm trong năm	-	-	-
Số dư cuối năm	2,232,590,590	2,040,624,159	4,273,214,749
Giá trị còn lại của TSCĐ vô hình			
Tại ngày đầu năm	24,892,783,461	1,551,026,254	26,443,809,715
Tại ngày cuối kỳ	24,781,529,973	2,467,790,603	27,249,320,576

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Đại tu dây chuyền compact 1,2,3,4	-	240,382,102
Cải tạo công trình nhà xưởng	2,864,545,454	955,454,545
Công trình XD/CB khác chưa hoàn thành	2,651,600,451	244,596,507
Cộng	5,516,145,905	1,440,433,154

9. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	-	10,931,040,000
+ Công ty Cổ phần Điện Quang Scope (40%)	-	10,931,040,000
Đầu tư dài hạn khác	21,467,113,458	20,000,000,000
+ Quỹ đầu tư chứng khoán y tế Bàn Việt (200cp)	20,000,000,000	20,000,000,000
+ Tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng	1,467,113,458	-
Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	-	-
Cộng	21,467,113,458	30,931,040,000

(*) Trong năm Công ty mua thêm 1.344.697 cổ phần của Công ty Cổ phần Điện Quang Scope. Đến thời điểm 31/12/2013 Công ty đã nắm giữ 2.527.200 cổ phần, tương đương 100% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Điện Quang Scope. Bắt đầu từ ngày 29/03/2013 Công ty Cổ phần Điện Quang Scope trở thành công ty 100% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang và được đổi tên là Công ty TNHH Một thành viên Điện tử Điện Quang.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

10. Chi phí trả trước dài hạn

	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Công cụ dụng cụ	117,934,110	240,105,961
Chi phí sửa chữa văn phòng	-	485,997,239
Chi phí khác	-	53,392,500
Cộng	117,934,110	779,495,700

11. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	1,260,471,678	2,628,115,871
Khoản hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã được ghi nhận từ các năm trước	(317,275,662)	(1,439,125,132)
Cộng	943,196,016	1,188,990,739

12. Vay và nợ ngắn hạn

	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Vay ngắn hạn	271,243,408,944	124,694,971,098
a) Vay Việt Nam đồng	198,000,000	40,005,000,000
Ngân hàng TMCP Á Châu (a)	198,000,000	505,000,000
NH TMCP Xuất Nhập Khẩu VN - CN Tân Sơn Nhất	-	39,500,000,000
b) Vay ngoại tệ	270,550,408,944	83,939,971,098
NH TMCP Xuất Nhập Khẩu VN-CN Tân Sơn Nhất (b)	222,376,030,500	80,827,622,610
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN- CN TP.HCM (c)	44,166,824,406	3,112,348,488
Ngân hàng VP Bank - CN TP.HCM (d)	1,926,076,100	-
Ngân hàng Vietinbank - CN TP.HCM (e)	2,081,477,938	-
c) Nợ ngắn hạn khác - vay cá nhân	495,000,000	750,000,000
Nợ dài hạn đến hạn trả	209,901,809,280	313,277,993,795
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Sở giao dịch 2 (f)	209,901,809,280	313,277,993,795
Cộng	481,145,218,224	437,972,964,893

(a) Vay theo HĐ tín dụng GN.DN.01.090913 ngày 16/09/2013 của Ngân hàng TMCP Á Châu. Thời hạn vay: 6 tháng. Lãi suất vay: theo từng giấy nhận nợ. Hạn mức tín dụng: 1.450.000.000 đồng. Phương thức bảo đảm tiền vay: thế chấp tài sản cá nhân. Số dư nợ gốc tại 31/12/2013 là 198.000.000 đồng.

(b) Vay theo từng hợp đồng tín dụng 2102-LAV-201300407 ngày 02/05/2013 và kế ước nhận nợ của NH TMCP Xuất Nhập Khẩu VN-CN Tân Sơn Nhất, thời hạn vay theo từng kế ước nhận nợ. Lãi suất vay theo từng kế ước, phương thức đảm bảo nợ vay: một phần thế chấp + tín chấp, số dư nợ gốc đến 31/12/2013: 10.526.676 USD # 222.376.030.500 đồng.

(c) Vay theo hợp đồng tín dụng 0196/KH/13NH và kế ước nhận nợ của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN- CN TP.HCM, thời hạn vay theo từng kế ước nhận nợ. Lãi suất vay theo từng kế ước, phương thức đảm bảo nợ vay: một phần thế chấp + tín chấp, số dư nợ gốc đến 31/12/2013: 2.090.737,25 USD # 44.166.824.406 đồng.

(d) Vay theo hợp đồng tín dụng 157/2013/HDTDHM/CMB-HCM và kế ước nhận nợ của Ngân hàng VP Bank - CN TP.HCM, thời hạn vay theo từng kế ước nhận nợ. Lãi suất vay theo từng kế ước, phương thức đảm bảo nợ vay: tín chấp, số dư nợ gốc đến 31/12/2013: 91.175,2 USD # 1.926.076.100 đồng.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

(e) Vay theo hợp đồng tín dụng 871001/2013-HĐTDHM/NHCT900-DQC ngày 28/11/2013 và khế ước nhận nợ của Ngân hàng Vietinbank - CN TP.HCM, thời hạn vay theo từng khế ước nhận nợ. Lãi suất vay theo từng khế ước, phương thức đảm bảo nợ vay: tín chấp, số dư nợ gốc đến 31/12/2013: 98.531,5 USD # 2.081.477.938 đồng.

Chi tiết nợ dài hạn đến hạn trả:

(f) Theo HĐTD XK số 04/2007/HĐTD-XK ngày 27/06/2007 và các HĐ tín dụng sửa đổi, bổ sung của Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Sở Giao dịch II, lãi suất vay 9%/ năm, được ân hạn đến ngày 10/12/2015, phương thức đảm bảo khoản vay: tín chấp. Số dư nợ gốc đến 31/12/2013: 209.901.809.280 đồng. Số tiền vay này dùng để thực hiện hợp đồng xuất khẩu bóng đèn compact với nhà nhập khẩu Consumimport (Cuba).

Căn cứ Công văn số 146/TBCP ngày 31/05/2010 của văn phòng Chính phủ, khoản vay này đã được khoan nợ cho phù hợp với tiến độ trả nợ của Consumimport (Cuba) như đã trình bày tại mục V.3 phần thuyết minh và không phải tính lãi quá hạn.

13. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng đầu ra	526,791,693	4,858,567,504
Thuế thu nhập doanh nghiệp	19,938,900,181	10,013,760,122
Thuế thu nhập cá nhân	7,466,173	180,191,110
Các loại thuế khác	521,649,500	429,240,000
Cộng	20,994,807,547	15,481,758,736

14. Chi phí phải trả	31/12/2013	01/01/2013
	VND	VND
Chi phí lãi vay phải trả (*)	58,211,767,701	89,707,987,801
Hoa hồng môi giới hàng xuất khẩu Cuba	8,819,254,788	8,819,254,788
Chi phí quảng cáo khuyến mãi	5,108,848,445	4,525,179,875
Chi phí phải trả khác	8,875,142,103	3,855,365,264
Cộng	81,015,013,037	106,907,787,728

(*) Trong đó: khoản lãi ân hạn của hợp đồng vay xuất khẩu bóng đèn cho Consumimport - Cuba là: 57.836.178.080 đồng.

15. Các khoản phải trả, phải nộp khác	31/12/2012	01/01/2012
	VND	VND
Kinh phí công đoàn	1,333,166,863	1,150,517,892
Bảo hiểm xã hội, y tế, BHTN	451,410,861	464,129,504
Cổ tức phải trả	3,447,886,474	1,837,080,244
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	2,580,526,661	2,297,525,450
+ Tiền vay từ kinh phí công đoàn của Bộ	-	200,000,000
+ Các khoản phải trả khác	2,580,526,661	2,097,525,450
Cộng	7,812,990,859	5,749,253,090

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

16. Vốn chủ sở hữu

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Đơn vị tính: VND		Chênh lệch tỷ giá	Quý đầu tư phát triển	Quý dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
	31/12/2013	01/01/2013				
Số dư đầu năm trước	244,246,790,000	344,394,675,475	167,907,102,735	12,578,727,149	14,742,355,409	41,690,179,846
Lợi nhuận tăng trong năm trước						49,039,645,514
Phân phối lợi nhuận						(27,974,364,514)
Trả cổ tức đợt 2/2011, đợt 1/2012						(21,869,777,000)
Trích quỹ dự phòng tài chính					2,026,702,505	(2,026,702,505)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi						(4,077,885,009)
Tặng khác			847,641,677			(6,815,640)
Giảm khác			(36,767,270,146)			
Số dư cuối năm trước	244,246,790,000	344,394,675,475	131,987,474,266	12,578,727,149	16,769,057,913	62,748,645,206
Số dư đầu năm nay	244,246,790,000	344,394,675,475	131,987,474,266	12,578,727,149	16,769,057,913	62,748,645,206
Lợi nhuận tăng trong năm						121,265,950,284
Phân phối lợi nhuận						(59,957,753,781)
Trả cổ tức						(43,688,844,195)
Trích đầu tư phát triển				7,809,566,780		(7,809,566,780)
Trích quỹ dự phòng tài chính					2,511,939,083	(2,511,939,083)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi						(5,023,878,165)
Thường hiệu quả kinh doanh						(807,929,103)
Trích quỹ từ thiện xã hội						(490,396,455)
Tặng trong năm			(9,333,877,146)			374,800,000
Giảm trong năm						
Số dư cuối năm	244,246,790,000	344,394,675,475	122,653,597,120	20,388,293,929	19,280,996,996	124,056,841,708

b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	31/12/2013	01/01/2013	Tỷ lệ %
	VND	VND	
Vốn đầu tư của nhà nước	39,000,000,000	39,000,000,000	16
Vốn góp của các cổ đông	205,246,790,000	205,246,790,000	84
Cộng	244,246,790,000	244,246,790,000	100

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, lợi nhuận

Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Vốn góp đầu năm	244,246,790,000	244,246,790,000
Vốn góp tăng trong kỳ	-	-
Vốn góp giảm trong kỳ	-	-
Vốn góp cuối kỳ	244,246,790,000	244,246,790,000

d) Cổ phiếu

	31/12/2012	01/01/2013
Số lượng cổ phiếu được phép phát hành	24,424,679	24,424,679
Số lượng cổ phiếu đã được phát hành và góp vốn đầy đủ	24,424,679	24,424,679
- Cổ phiếu phổ thông	24,198,673	24,198,673
- Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	226,006	226,006
Số lượng cổ phiếu được mua lại	2,982,331	2,498,651
- Cổ phiếu phổ thông	2,982,331	2,498,651
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	21,442,348	21,926,028
- Cổ phiếu phổ thông	21,216,342	21,700,022
- Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	226,006	226,006

* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	800,426,234,795	648,782,693,335
Trong đó:		
Doanh thu bán hàng nội địa	482,941,165,300	540,557,634,055
Doanh thu xuất khẩu	300,750,582,559	89,580,309,069
Doanh thu xây lắp - công trình	15,089,294,265	18,644,750,211
Doanh thu cung cấp dịch vụ	1,645,192,671	-
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	5,376,135,762	18,503,565,942
Giảm giá hàng bán	-	8,439,305,892
Hàng bán bị trả lại	4,941,028,579	5,162,757,191
Chiết khấu thương mại	435,107,183	4,901,502,859
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	795,050,099,033	630,279,127,393
Doanh thu bán hàng nội địa	477,565,029,538	522,054,068,113
Doanh thu xuất khẩu	300,750,582,559	89,580,309,069
Doanh thu xây lắp công trình	15,089,294,265	18,644,750,211
Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	1,645,192,671	-

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

4. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Giá vốn bán thành phẩm, hàng hoá	501,773,155,708	452,164,519,672
Giá vốn xây lắp - công trình	12,943,462,887	16,654,060,359
Giá vốn khác	7,382,812,425	-
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	24,091,993,685	23,448,635,438
Cộng	546,191,424,705	492,267,215,469

5. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	30,584,159,311	20,379,423,013
Cổ tức, lợi nhuận được chia	778,224,498	535,144,809
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	49,209,888,669	48,885,226,215
Lãi bán hàng trả chậm	34,648,755,515	47,499,730,702
Cộng	115,221,027,993	117,299,524,739

6. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền vay	28,507,472,868	39,932,805,150
Hoàn nhập, dự phòng giảm giá đầu tư tài chính	(442,444,696)	(2,280,772,336)
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	27,177,262,253	16,150,551,217
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	56,620,766	1,638,384,974
Chi phạt chậm trả	140,080,898	-
Chi phí tài chính khác	1,356,570	1,388,930
Cộng	55,440,348,659	55,442,357,935

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	2,660,454,547	1,051,101,866
Hoàn nhập dự phòng các công trình	139,485,074	151,827,301
Thu nhập khác	1,618,243,080	356,137,839
Cộng	4,418,182,701	1,559,067,006

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí thanh lý, nhượng bán TSCĐ	3,333,669,219	419,564,577
Xử lý công nợ không có đối tượng thu	2,338,269,773	-
Chi phí khác	528,441,035	1,092,784,390
Cộng	6,200,380,027	1,512,348,967

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được xác định với thuế suất là 25% trên thu nhập chịu thuế,

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí thuế thu nhập hiện hành tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành.	40,867,815,957	17,880,795,928
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập hiện hành của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay.		
Tổng chi phí thuế thu nhập hiện hành.	40,867,815,957	17,880,795,928

10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Hoàn nhập thuế thu nhập hoãn lại của các năm trước.
Chi phí thuế TNDN hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

	Năm nay VND	Năm trước VND
Hoàn nhập thuế thu nhập hoãn lại của các năm trước.	245,794,722	1,121,849,470
Chi phí thuế TNDN hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.	-	(309,248,936)
	245,794,722	812,600,534

11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp.
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho CĐ sở hữu CP phổ thông.

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp.	121,265,950,284	49,039,645,514
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho CĐ sở hữu CP phổ thông.	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho CĐ sở hữu CP phổ thông.	121,265,950,284	49,039,645,514
CP phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ.	21,808,675	21,926,028
Lãi cơ bản trên cổ phiếu.	5,560	2,237

12. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

Chi tiêu	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	310,597,710,445	266,326,708,641
Chi phí nhân công	87,236,573,442	72,421,418,042
Chi phí khấu hao TSCĐ	20,528,729,073	13,934,613,045
Chi phí dịch vụ mua ngoài	130,906,102,863	145,197,103,513
Chi phí khác bằng tiền	45,041,190,276	55,802,718,698
Tổng cộng	594,310,306,098	553,682,561,939

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Thu nhập của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như sau:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lương, thưởng và các khoản phúc lợi khác	3,654,841,000	3,425,764,563

2. Báo cáo bộ phận

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, do đó không trình bày báo cáo bộ phận.

Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty được phân bố ở trong nước và ngoài nước. Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của Công ty như sau:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Doanh thu thuần trong nước	494,299,516,474	540,698,818,324
Doanh thu thuần xuất khẩu	300,750,582,559	89,580,309,069

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

3. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi số		Giá trị hợp lý	
	31/12/2013 VND	01/01/2013 VND	31/12/2013 VND	01/01/2013 VND
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	432,688,602,365	201,162,665,298	432,688,602,365	201,162,665,298
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5,467,113,458	152,000,000,000	5,467,113,458	152,000,000,000
Phải thu khách hàng và phải thu khác	679,945,266,713	864,585,029,105	679,945,266,713	864,585,029,105
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	34,601,175,200	34,133,450,500	34,601,175,200	34,133,450,500
Cộng	1,152,702,157,736	1,251,881,144,903	1,152,702,157,736	1,251,881,144,903
Công nợ tài chính				
Các khoản vay	481,145,218,224	437,972,964,893	481,145,218,224	437,972,964,893
Phải trả người bán và phải trả khác	59,867,479,447	59,055,124,449	59,867,479,447	59,055,124,449
Chi phí phải trả	81,015,013,037	106,907,787,728	81,015,013,037	106,907,787,728
Cộng	622,027,710,708	603,935,877,070	622,027,710,708	603,935,877,070

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Phương pháp và giả định sau đây được sử dụng để ước tính giá trị hợp lý:

Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản phải thu khách hàng, phải trả người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác phản ánh xấp xỉ với giá trị ghi sổ do kỳ hạn ngắn hạn của những công cụ này.

Giá trị hợp lý của các chứng khoán niêm yết được xác định trên cơ sở giá giao dịch trên thị trường chứng khoán. Đối với các chứng khoán chưa niêm yết thì giá trị hợp lý được xác định trên cơ sở giá giao dịch bình quân trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UpCoM) đối với các công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết, hoặc giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba công ty chứng khoán tại thời điểm 31/12/2013 đối với các công ty chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng. Các chứng khoán không có giá tham khảo từ các nguồn tin cậy thì giá trị hợp lý được lấy theo giá trị sổ sách.

Giá trị hợp lý của các khoản vay có lãi suất cố định hoặc thả nổi không xác định được đo lường có đủ thông tin để áp dụng các mô hình định giá phù hợp.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

4. Tài sản đảm bảo

Vào ngày 31/12/2012 Công ty có thể chấp sỏ tiết kiệm cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN- Chi nhánh TP.HCM và Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu VN - Chi nhánh Tân Sơn Nhất để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn.

Vào ngày 31/12/2013 Công ty có thể chấp sỏ tiết kiệm cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN- Chi nhánh TP.HCM và Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu VN - Chi nhánh Tân Sơn Nhất để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn.

5. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà đối tác sẽ không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo quy định của một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình bao gồm cả tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

Phải thu khách hàng

Việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng của Công ty dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng.

Các khoản phải thu khách hàng chưa trả thường xuyên được theo dõi. Các phân tích về khả năng lập dự phòng được thực hiện tại ngày lập báo cáo trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng lớn.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

6. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính do tình trạng thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty phát sinh chủ yếu do không tương xứng trong các kỳ hạn của tài sản tài chính và các khoản phải trả tài chính.

Công ty giám sát rủi ro thanh khoản bằng việc duy trì tỷ lệ tiền mặt và các khoản tương đương tiền ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để hỗ trợ tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những thay đổi các luồng tiền.

Thông tin thời hạn đáo hạn của nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các giá trị thanh toán chưa chiết khấu theo hợp đồng như sau:

	Từ 01 năm trở xuống	Từ 01 năm đến 05 năm	Cộng
Số cuối năm	618,736,624,507	1,957,919,338	620,694,543,845
Các khoản vay	481,145,218,224	-	481,145,218,224
Phải trả người bán	50,096,569,250	-	50,096,569,250
Chi phí phải trả	81,015,013,037	-	81,015,013,037
Phải trả khác	6,479,823,996	1,957,919,338	8,437,743,334
Số đầu năm	603,935,877,070	-	603,935,877,070
Các khoản vay	437,972,964,893	-	437,972,964,893
Phải trả người bán	54,456,389,251	-	54,456,389,251
Chi phí phải trả	106,907,787,728	-	106,907,787,728
Phải trả khác	4,598,735,198	-	4,598,735,198

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)

7. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại : Rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái. Các tài sản và các khoản công nợ phải trả bằng gốc ngoại tệ đã được trình bày trong các thuyết minh liên quan trong báo cáo tài chính.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động do thay đổi lãi suất thị trường. Rủi ro về thay đổi lãi suất thị trường của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan để xác định chính sách lãi suất hợp lý có lợi cho các mục đích quản lý giới hạn rủi ro của Công ty.

Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì rủi ro do thay đổi lãi suất tại ngày lập báo cáo là không đáng kể.

Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

Các cổ phiếu do công ty nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư và đa dạng hóa danh mục đầu tư.

8. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán.

Người lập biểu

Lê Thị Kim Chi

Kế toán trưởng

Dương Hồ Thắng

Tổng Giám đốc

Stamp: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG, S.Đ.Đ.Đ.Đ. 0390363808, QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Hồ Quỳnh Hương

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2014

MÔI TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG



TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG

Với định hướng phát triển bền vững theo tiêu chí “**An toàn – Tiết kiệm – Thân thiện môi trường**”, Điện Quang luôn nhận thức rằng việc làm tốt công tác bảo vệ môi trường là trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với người tiêu dùng và xã hội, là mục tiêu mà Điện Quang cam kết thực hiện thông qua việc tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng và thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh luôn gắn kết với hoạt động bảo vệ môi trường.

Năm 2013, Điện Quang tiếp tục duy trì việc thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường đã cam kết thông qua nhiều hoạt động cụ thể:

- Thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp và chất thải nguy hại theo đúng quy định, đạt quy chuẩn cho phép.
- Thực hiện quan trắc và báo cáo giám sát chất lượng môi trường đúng theo định kỳ.
- Cải thiện môi trường, điều kiện làm việc qua việc trồng và chăm sóc cây xanh, áp dụng 5S, cải tạo và nâng cấp nhà xưởng.
- Nghiên cứu phát triển và đưa ra thị trường nhiều dòng sản phẩm mới “**An toàn – Tiết kiệm – Thân thiện môi trường**”, đặc biệt là nhiều dòng sản phẩm đèn LED có tính năng nổi trội, mẫu mã hiện đại và đa dạng để thay thế các loại đèn

Trong quá trình phát triển, Điện Quang luôn ý thức bảo vệ môi trường để phát triển bền vững. Điện Quang đã chủ động đầu tư vào các chương trình, các dự án môi trường.

chiếu sáng truyền thống khác, tiêu biểu như LED BULB, LED TUBE, LED DOWNLIGHT, LED PANEL...

- Đầu tư đổi mới, cải tiến công nghệ và thiết bị để tiết kiệm nguyên vật liệu, nhiên liệu, điện, nước trong quá trình sản xuất; kiểm soát và hạn chế sự phát thải ra môi trường.
- Nguyên vật liệu dùng cho sản xuất sản phẩm đều có nguồn gốc đáng tin cậy, chất lượng tốt; giảm thiểu việc sử dụng các vật tư, hóa chất có hại đối với sức khỏe con người và môi trường sinh thái.
- Tham gia tích cực các hoạt động của Dự án Loại bỏ bóng đèn sợi đốt thông qua việc chuyển đổi thị trường chiếu sáng tại Việt Nam do Bộ Tài nguyên và Môi trường, UNEP và GEF phối hợp tổ chức.
- Phối hợp với nhiều cơ quan, đoàn thể và đơn vị chức năng tham gia tổ chức, tài trợ nhiều chương trình, hội thảo tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, tập huấn về việc sử dụng các sản phẩm chiếu sáng an toàn, tiết kiệm năng lượng tại Bình Thuận, Tiền Giang, Long An, Bạc Liêu, An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đà Lạt; đặc biệt liên quan đến các đối tượng là hộ nông dân, hộ gia đình và các học sinh.

Thông qua những hoạt động nêu trên, Điện Quang tiếp tục được Bộ Tài nguyên và Môi trường xét chọn là đơn vị tiếp tục được cấp Nhân Xanh Việt Nam trong năm 2014.

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Phát triển cộng đồng vừa là trách nhiệm vừa là mục tiêu phấn đấu của doanh nghiệp. Với mong muốn xây dựng hình ảnh thương hiệu Điện Quang thân thiện và hướng đến cộng đồng, trong thời gian qua Điện Quang đã quan tâm, đầu tư các dự án phát triển cộng đồng cũng như các hoạt động tài trợ từ thiện nhằm thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Đã thành truyền thống văn hóa cộng đồng của Điện Quang, trong năm qua Công ty đã tham gia tích cực nhiều hoạt động xã hội như: tham gia cứu trợ đồng bào bị thiên tai, bão lụt tại miền Trung; thăm và tặng quà trẻ em tàn tật, mồ côi, người già neo đơn, người có hoàn cảnh khó khăn từ Quỹ “Điện Quang sẻ chia” do tập thể CBCNV trong Công ty tự nguyện đóng góp với tổng số tiền hơn 200 triệu đồng.

Đặc biệt, cũng trong năm 2013, Công ty còn phối hợp với các Sở Giáo dục và Đào tạo để trang bị hệ thống ánh sáng chuẩn cho các phòng học thuộc địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Vũng Tàu, Bình Thuận, Hậu Giang với tổng số tiền đầu tư ban đầu là 870 triệu đồng; trao tặng cho Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam 200 triệu đồng; tổ chức thăm hỏi đồng viên và trao tặng quà cho trường Khuyết tật Cần Giờ, xã An Thới Đông, Huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh; trao tặng 4.000 đĩa CD cho Thư viện sách nói dành cho người mù (sinh hoạt tại số 5 Đinh Tiên Hoàng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh).

Bên cạnh đó, Công ty còn tích cực tham gia và tài trợ cho nhiều hoạt động, sự kiện do các ban ngành, địa phương, hiệp hội tổ chức trong việc khuyến khích sử dụng các giải pháp, sản phẩm tiết kiệm năng lượng trong hộ gia đình, trong nông nghiệp, trong văn phòng công sở và các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường.





SINCE 1973

**“Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ ĐIỆN QUANG”
“WHEREVER ELECTRICITY GOES, DIEN QUANG WILL BE RIGHT THERE”**



TIÊN PHONG SÁNG TẠO, VỮNG BƯỚC THÀNH CÔNG

điện quang



MÃ CHỨNG KHOÁN

DQC

Địa chỉ: 125 Hàm Nghi, Quận 1, Tp. HCM
ĐT: +84. 8. 38290135 - Fax: +84. 8. 38251518
Email: info@dienquang.com - Web: www.dienquang.com

Hotline: +84.19001257